

Mẫu 01-CBTT/SGDIIN

(Ban hành kèm theo Quyết định số 606/QĐ-SGDHN ngày 29/09/2016 của Tổng Giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội về Quy chế Công bố thông tin tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội)

**CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG NGHIỆP
CÔNG NGHỆ CAO TRUNG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

—000—

Số: 51/2022/CBTT/TAR

Cần Thơ, ngày 06 tháng 06 năm 2022

**Kính gửi: ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

- Tên tổ chức: Công ty cổ Phần Nông nghiệp Công nghệ cao Trung An
 - Mã chứng khoán: TAR
 - Địa chỉ: 649A, QL91, Khu vực Qui Thạnh, P. Trung Kiên, Q. Thốt Nốt, TP. Cần Thơ
 - Điện thoại: 02923.857.336 Fax: 02923.857.199
 - Email: sales@trunganrice.com
- Nội dung thông tin công bố: Nghị quyết HĐQT số 15/2022/TAR/NQ-HĐQT về việc thông qua dự thảo tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.
Tài liệu họp được đăng tải và cập nhật các sửa đổi/bổ sung (nếu có) tại đường dẫn: <http://www.trunganrice.com>.
- Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 06/06/2022 tại đường dẫn: <http://www.trunganrice.com>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

(Ký tên và đóng dấu)



PHẠM THÁI BÌNH

**CÔNG TY CP NÔNG NGHIỆP
CÔNG NGHỆ CAO TRUNG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 15/2022/TAR/NQ-HĐQT

Cần Thơ, ngày 06 tháng 06 năm 2022

**NGHỊ QUYẾT
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CP NÔNG NGHIỆP
CÔNG NGHỆ CAO TRUNG AN**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;
- Căn cứ Biên bản họp Hội đồng quản trị số 15/2022/TAR/BB-HĐQT ngày 06/06/2022.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua bộ tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ Phần Nông Nghiệp Công Nghệ Cao Trung An.

Cung cấp tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua đường dẫn đăng tải tài liệu họp như sau: <http://www.trunganrice.com>.

Điều 2. Giao và ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT tiếp tục soạn thảo, bổ sung và chỉnh sửa (nếu có) các báo cáo, tờ trình, tài liệu để trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 thông qua theo quy định của pháp luật.

Giao và ủy quyền cho Tổng giám đốc thực hiện công bố thông tin tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 đến các cổ đông Công ty và báo cáo các cơ quan quản lý theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Điều 3. Điều khoản thi hành: Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Hội đồng Quản trị, Ban Tổng giám đốc, trưởng các ban, phòng, đơn vị và các cá nhân liên quan của Công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

LÊ THỊ TUYẾT



CÔNG TY CP NN CNC TRUNG AN
64/A, Trung Kiên, Thốt Nốt, Cần Thơ

Điện thoại: 02923.857.336 Fax: 02923.857.119
Email: pkt@trunganrice.com

Cần Thơ, ngày 06 tháng 06 năm 2022

CHƯƠNG TRÌNH DỰ KIẾN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

Địa điểm: Hội trường Công ty Cổ phần Nông nghiệp Công nghệ cao Trung An

Thời gian	Nội dung	Thực hiện
8h30 đến 9h00	Đón tiếp cổ đông và khách mời đăng ký tham dự Đại hội	Ban tổ chức
9h01 đến 09h15	Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông	Ban kiểm tra tư cách cổ đông
	Tuyên bố lý do và thành phần tham dự Đại hội	Ban tổ chức
	Chủ tọa Đại hội giới thiệu Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký, Ban kiểm phiếu để Đại hội lựa chọn	Chủ tọa Đại hội
09h16-09h30	Giới thiệu chương trình Đại hội, Giới thiệu Quy chế tổ chức, Nguyên tắc và thể lệ biểu quyết	Đoàn Chủ tịch
	Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 và kế hoạch năm 2022	Chủ tọa
	Báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT năm 2021 và kế hoạch năm 2022	Chủ tọa
	Báo cáo về tình hình thực hiện phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ tăng vốn điều lệ năm 2021 của HĐQT	Chủ tọa
	Báo cáo kết quả hoạt động của BKS năm 2021 và kế hoạch năm 2022	Ban kiểm soát
	Báo cáo tóm tắt các vấn đề cần thông qua trong Đại hội đồng cổ đông 2022	Chủ tọa
09h31-10h00	Tờ trình thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và kế hoạch 2022	Đoàn Chủ tịch
	Tờ trình thông qua kết quả hoạt động của HĐQT năm 2021 và kế hoạch 2022	Đoàn Chủ tịch
	Tờ trình thông qua kết quả hoạt động của BKS năm 2021 và kế hoạch 2022	Đoàn Chủ tịch
	Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán	Đoàn Chủ tịch
	Tờ trình thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2022	Đoàn Chủ tịch
	Tờ trình thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2021	Đoàn Chủ tịch
	Tờ trình về phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2021 từ nguồn vốn chủ sở hữu	Đoàn Chủ tịch
	Tờ trình về nâng tỷ lệ sở hữu tối đa của nhà đầu tư nước ngoài	Đoàn Chủ tịch
	Tờ trình về đầu tư mua bán, sáp nhập các doanh nghiệp có tiềm năng về ngành nông lâm ngư nghiệp hoặc ngành y tế và huy động vốn thực hiện	Đoàn Chủ tịch
	Tờ trình về miễn nhiệm và bầu thay thế thành viên Ban kiểm soát	Đoàn Chủ tịch



CÔNG TY CP NN CNC TRUNG AN
649A, Trung Kiên, Thốt Nốt, Cần Thơ

Điện thoại: 02923.857.336 Fax: 02923.857.119
Email: pkt@trunganrice.com

	Tờ trình về việc đề xuất mức thù lao HĐQT, BKS năm 2022	Đoàn Chủ tịch
	Các nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội	Đoàn Chủ tịch
10h01 - 10h15	Đại hội tiến hành thảo luận	Đoàn Chủ tịch
10h16 - 10h30	Đại hội tiến hành biểu quyết	Đại hội
10h31 - 10h45	Nghỉ giải lao	Đại hội
10h46 - 11h15	Thông báo kết quả kiểm phiếu	Ban kiểm phiếu
11h16 - 11h30	Thông báo biên bản họp và Nghị quyết ĐHCĐ	Ban thư ký
11h31 - 11h45	Bế mạc Đại hội	Chủ tọa



CÔNG TY CP NN CNC TRUNG AN
649A, QL91, Trung Kiên, Thốt Nốt, Cần Thơ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Cần Thơ, ngày 06 tháng 06 năm 2022

THƯ MỜI **THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

Kính gửi: Ông/bà:

Địa chỉ:

Điện thoại:

Mã số cổ đông: **Số cổ phần sở hữu:**

Hội đồng quản trị Công ty CP Nông nghiệp Công nghệ Cao Trung An (mã chứng khoán: TAR) trân trọng kính mời quý Cổ đông tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022. Nội dung như sau:

- 1. Thời gian:** 09h00 ngày 27 tháng 06 năm 2022.
 - 2. Địa điểm Ban chủ tọa điều hành ĐH:** Hội trường tầng 3, Công ty CP Nông nghiệp Công nghệ Cao Trung An tại số 649A, QL91, KV Qui Thạnh, P. Trung Kiên, Q. Thốt Nốt, TP. Cần Thơ.
 - 3. Đối tượng tham dự:** Cổ đông sở hữu cổ phần TAR theo danh sách cổ đông chốt quyền ngày 02/06/2022.
 - 4. Hình thức họp:** Cổ đông sẽ tham dự họp ĐHĐCĐ năm 2022 bằng hình thức trực tuyến và bỏ phiếu điện tử, tạo thuận lợi cho tất cả quý Cổ đông có thể tham dự Đại hội và biểu quyết từ xa.
 - 5. Chương trình và tài liệu Đại hội:** Quý Cổ đông vui lòng truy cập website của Công ty theo địa chỉ sau: <https://trunganrice.com/cong-bo-thong-tin/>
 - 6. Cách thức tham dự Đại hội trực tuyến và bỏ phiếu điện tử:**
 - Quý Cổ đông cần có một trong các thiết bị: máy tính cá nhân/laptop/máy tính bảng/điện thoại thông minh có kết nối internet để có thể tham dự Đại hội cổ đông trực tuyến.
 - Quý cổ đông vui lòng truy cập vào website: tar.bvote.vn để tham dự Đại hội và biểu quyết từ xa theo hình thức bỏ phiếu điện tử:
- * **Tên đăng nhập (Số CMND/CCCD/ĐKKD/MSNĐTNN):**
- * **Mật khẩu đăng nhập:** hoặc mã OTP gửi về số điện thoại của cổ đông.

Lưu ý: Cổ đông có trách nhiệm bảo mật tên truy cập, mật khẩu và các yếu tố định danh khác do Công ty cung cấp để đảm bảo rằng chỉ có cổ đông mới có quyền sử dụng Tài khoản đăng nhập.

Trường hợp ủy quyền người khác tham dự ĐHĐCĐ, đề nghị quý cổ đông đăng nhập và thực hiện ủy quyền trên hệ thống hoặc gửi Giấy ủy quyền theo mẫu về địa chỉ:

CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG NGHIỆP CÔNG NGHỆ CAO TRUNG AN

649A, KV Qui Thạnh, P. Trung Kiên, Q. Thốt Nốt, TP. Cần Thơ

Điện thoại: (+84) 29 23 857 336

Fax: (+84) 29 23 857 119

Người liên hệ: Phạm Trần Thanh Tân (P. Tài chính - Kế toán)

Quý cổ đông cũng có thể scan Giấy ủy quyền và gửi email về địa chỉ: pkt.ktth@trunganrice.com
Thời gian chậm nhất trước 15h ngày 25/06/2022 để Công ty cấp tài khoản và mã truy cập cho người được ủy quyền tham dự Đại hội.

Cần Thơ, ngày 06 tháng 06 năm 2022

T.M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

(Đã ký và đóng dấu)

LÊ THỊ TUYẾT

CÔNG TY CPNN CNC TRUNG AN
649/ QL 91, Trưng Kiên, Thốt Nốt, Cần Thơ



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng ... năm 2022

GIẤY ỦY QUYỀN

(V/v: Dự họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022)

Kính gửi: HĐQT CÔNG TY CP NÔNG NGHIỆP CÔNG NGHỆ CAO TRUNG AN

1. Bên ủy quyền:

Tên/Họ và tên:

Giấy CMND/CCCD/ĐKDN/GPKD số: cấp ngày tại.....

Mã cổ đông số:

Số cổ phần sở hữu:

2. Bên được ủy quyền:

Họ và tên:

Giấy CMND/CCCD/Hộ chiếu số: cấp ngày tại.....

Số cổ phần được ủy quyền:.....

Bên được ủy quyền, được thay mặt và đại diện cho Bên ủy quyền thực hiện quyền và nghĩa vụ của cổ đông, dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Nông nghiệp Công nghệ cao Trung An.

Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các qui định hiện hành của pháp luật và Điều lệ của Công ty Cổ phần Nông Nghiệp Công nghệ cao Trung An.

- Thời hạn ủy quyền: Đến khi kết thúc Đại hội

- Người được ủy quyền không được ủy quyền lại cho bất kỳ người nào khác.

BÊN ỦY QUYỀN

(Ký, ghi rõ họ tên)

BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú: Giấy ủy quyền bản chính phải được cung cấp cho Ban kiểm tra tư cách cổ đông, người được ủy quyền khi đến tham dự Đại hội phải mang theo bản gốc giấy tờ tùy thân.



Cần Thơ, ngày 06 tháng 06 năm 2022

QUY CHẾ TỔ CHỨC

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG NGHIỆP CÔNG NGHỆ CAO TRUNG AN

Đề Đại hội làm việc đạt kết quả cao, thực hiện theo chương trình kế hoạch và những quy định của Điều lệ hoạt động Công ty Cổ phần Nông nghiệp Công nghệ cao Trung An. Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Nông nghiệp Công nghệ cao Trung An xây dựng quy chế làm việc của Đại hội với những nội dung cụ thể như sau:

Mục tiêu:

- Đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng và dân chủ;
- Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức và tiến hành Đại hội đồng cổ đông được tổ chức thành công và tuân thủ các quy định của pháp luật.

CHƯƠNG I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng

1. Quy chế này được áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Nông nghiệp Công nghệ cao Trung An (sau đây gọi tắt là “Đại hội” hoặc “ĐHĐCD”) bằng hình thức Đại hội trực tuyến và biểu quyết bằng phương thức bỏ phiếu điện tử của các Cổ đông tại cuộc họp Đại hội trực tuyến.
2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của Cổ đông và các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.
3. Cổ đông, đại diện Cổ đông và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

Điều 2. Giải trình thuật ngữ

1. **Công ty:** Là Công ty Cổ phần Nông nghiệp Công nghệ cao Trung An (Mã chứng khoán: TAR).
2. **Cổ đông:** Là người sở hữu ít nhất một cổ phần của Công ty, có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt quyền do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) cung cấp hoặc là người được Cổ đông ủy quyền hợp lệ và đã được Công ty cấp tài khoản truy cập để tham dự Đại hội trực tuyến, bỏ phiếu điện tử.
3. **Đại hội trực tuyến:** Là cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tổ chức thông qua áp dụng các giải pháp công nghệ thông tin hiện đại để truyền tải âm thanh và/hoặc hình ảnh Đại hội, cho phép các cổ đông ở các địa điểm khác nhau có thể tham dự, theo dõi, thảo luận và biểu quyết các vấn đề của cuộc họp.
4. **Địa điểm tổ chức Đại hội trực tuyến:** Bao gồm địa điểm chính (địa điểm điều hành Đại hội) và các địa điểm khác. Trong đó, địa điểm chính là nơi Chủ tọa tham



- dự và chủ trì cuộc họp, các địa điểm khác là nơi Cổ đông đăng nhập vào Hệ thống trực tuyến bằng Tài khoản truy cập đã được Công ty cung cấp để tham dự Đại hội trực tuyến.
5. **Bỏ phiếu điện tử:** Là việc Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền của Cổ đông thực hiện biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ theo hình thức bỏ phiếu trên Hệ thống trực tuyến.
 6. **Hệ thống trực tuyến:** Là ứng dụng/hệ thống phần mềm/website mà Công ty sử dụng để phục vụ việc tổ chức ĐHĐCĐ trực tuyến và/hoặc bỏ phiếu điện tử.
 7. **Đăng ký tham dự Đại hội trực tuyến:** Là việc cổ đông sử dụng một kênh thông tin phù hợp thông báo cho Công ty về việc mình hoặc đại diện của mình sẽ thực hiện tham dự Đại hội.
 8. **Thông tin đăng nhập:** Bao gồm Tên đăng nhập (Username/ID) và mật khẩu (Password) trong Thư mời họp hoặc mã OTP được gửi vào số điện thoại của Cổ đông hoặc số điện thoại của người được ủy quyền. Mật khẩu và mã OTP được Công ty cung cấp duy nhất cho từng Cổ đông hoặc người được Cổ đông ủy quyền tại Thư mời họp hoặc số điện thoại của Cổ đông, người được Cổ đông ủy quyền.
 9. **Thời gian mở Hệ thống trực tuyến:** Là thời điểm bắt đầu để Cổ đông có thể truy cập, đọc tài liệu của Đại hội. Thời gian biểu quyết các nội dung của Đại hội thực hiện theo quy định của Ban Tổ chức Đại hội.
 10. **Thời gian mở cổng biểu quyết:** Là thời điểm bắt đầu để cổ đông có thể thực hiện biểu quyết các nội dung cần biểu quyết của Đại hội.
 11. **Thời gian đóng cửa Hệ thống/dóng cổng biểu quyết:** Là thời điểm Hệ thống trực tuyến đóng truy cập, khóa biểu quyết, ... theo thông báo của Ban Tổ chức Đại hội.
 12. **Các từ viết tắt có ý nghĩa như sau:** ĐHĐCĐ/Đại hội: Đại hội đồng cổ đông; HĐQT: Hội đồng quản trị; BKS: Ban kiểm soát.

CHƯƠNG II

ĐIỀU KIỆN THAM DỰ ĐẠI HỘI

Điều 3. Điều kiện tham dự Đại hội

Cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty trong danh sách cổ đông chốt ngày 02/06/2022 có quyền tham dự Đại hội hoặc Cổ đông có thể ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội. Công ty thực hiện cấp tài khoản truy cập để Cổ đông/Người được Cổ đông ủy quyền tham dự Đại hội theo quy định của Quy chế này và quy định của pháp luật.

Điều 4. Các hình thức tham dự Đại hội

Cổ đông được coi là tham dự cuộc họp ĐHĐCĐ trong các trường hợp sau đây:

1. Mỗi Cổ đông sẽ được cung cấp một tài khoản truy cập và mật khẩu để đăng nhập vào Hệ thống trực tuyến. Tài khoản truy cập của Cổ đông sẽ được mã hóa để đảm bảo xác thực tư cách cổ đông tham dự. Công ty thông báo cho Cổ đông tài khoản truy cập và mật khẩu tại Thư mời họp.



2. Các Cổ đông dự họp theo hình thức trực tuyến sẽ được xác thực tư cách tham dự DHDCĐ và được xem là tham dự và biểu quyết tại Đại hội nếu Cổ đông đã hoàn thành việc đăng nhập bằng Tên đăng nhập (Username), mật khẩu/mã OTP do Công ty cung cấp và gửi biểu quyết hợp lệ trên Hệ thống.
3. Ban Tổ chức Đại hội thực hiện mở cửa Hệ thống trực tuyến để cổ đông có thể truy cập Hệ thống, xem tài liệu, biểu quyết trước 03 (ba) ngày tính đến ngày dự kiến khai mạc Đại hội.

CHƯƠNG III

QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CỔ ĐÔNG VÀ CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của các Cổ đông hoặc Người đại diện theo ủy quyền

1. Quyền của các Cổ đông hoặc Người đại diện theo ủy quyền:
 - a. Cổ đông hoặc Người đại diện theo ủy quyền được quyền tham dự Đại hội, được biểu quyết tất cả các vấn đề của Đại hội theo quy định của Luật Doanh nghiệp và các văn bản pháp luật có liên quan.
 - b. Cổ đông thực hiện tham dự Đại hội trực tuyến thì thực hiện đăng nhập vào hệ thống trực tuyến tại địa chỉ: tar.bvote.vn để tham dự Đại hội và biểu quyết các vấn đề tại Đại hội. Cổ đông có thể đăng nhập thông qua các hình thức sau:
 - ✓ **Dùng mã đăng nhập (ID) và mã OTP để đăng nhập vào hệ thống;**
 - ✓ **Dùng mã đăng nhập (ID) và mật khẩu trong Thư mời để đăng nhập vào hệ thống.**
 - Mã đăng nhập (ID) của Cổ đông là một trong các loại giấy tờ sau: Sổ giấy chứng minh nhân dân; Số thẻ căn cước công dân; Mã số doanh nghiệp; Mã số nhà đầu tư nước ngoài.
 - Sau khi Cổ đông đăng nhập vào hệ thống thì mã OTP được gửi vào số điện thoại của Cổ đông hoặc số điện thoại của Người được Cổ đông ủy quyền.
 - Trường hợp Cổ đông thay đổi số điện thoại thì liên hệ với Công ty để cập nhật số điện thoại mới.
 - Trường hợp cổ đông thay đổi thông tin cá nhân thì liên hệ với Thành viên lưu ký nơi cổ đông mở tài khoản để cập nhật. Đối với Cổ đông chưa lưu ký thì liên hệ với Công ty để cập nhật.
 - Mật khẩu: Được thông báo cho Cổ đông tại Thư mời họp.
- c. Cổ đông và Người được ủy quyền có quyền tham dự Đại hội và tham gia biểu quyết các vấn đề tiếp theo của Đại hội. Đại hội không có trách nhiệm dừng, biểu quyết lại các vấn đề đã thông qua và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành trước đó sẽ không bị ảnh hưởng.
- d. Trường hợp không thể tham dự Đại hội, Cổ đông có thể ủy quyền cho người khác tham dự và biểu quyết các vấn đề tại Đại hội. Việc ủy quyền này có thể được thực hiện trực tuyến trên Hệ thống hoặc Cổ đông hoàn thiện Giấy ủy quyền theo mẫu của Công ty. Khi Cổ đông ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội bằng Giấy ủy quyền thì thực hiện theo quy định sau đây:



- Đối với Cổ đông là cá nhân, văn bản ủy quyền phải có chữ ký của Cổ đông và Người được Cổ đông ủy quyền dự họp.
 - Đối với cổ đông là Tổ chức, văn bản ủy quyền phải có chữ ký của người đứng đầu tổ chức/người đại diện theo pháp luật của tổ chức, đóng dấu của tổ chức, họ tên người ký và chữ ký, họ tên của người được ủy quyền dự họp.
 - Theo đó, với đại diện được ủy quyền, nếu bên được ủy quyền không phải cổ đông của Công ty, sau khi nhận được ủy quyền hợp lệ, Công ty sẽ cung cấp tên đăng nhập và mật khẩu truy cập cho bên được ủy quyền. Cổ đông chịu hoàn toàn trách nhiệm với thông tin ủy quyền đã gửi về Công ty. Người được ủy quyền tham dự Đại hội phải tuân thủ các quy định tại Quy chế này, chịu sự điều khiển của Chủ tọa đoàn và tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.
 - Trường hợp Người được ủy quyền là Cổ đông của Công ty thì sau khi bên ủy quyền hoàn tất thủ tục ủy quyền, số lượng cổ phần của bên ủy quyền sẽ được cộng dồn vào số cổ phần của bên nhận ủy quyền khi tham dự Đại hội. Bên nhận ủy quyền có quyền biểu quyết theo tổng số cổ phần hoặc biểu quyết theo từng số cổ phần mà mình nhận ủy quyền.
2. Nghĩa vụ của các Cổ đông hoặc Người đại diện theo ủy quyền:
- a. Trong thời gian diễn ra Đại hội, các Cổ đông phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Chủ tọa Đại hội, ứng xử văn minh, lịch sự và giữ trật tự.
 - b. Trang phục của Cổ đông, đại biểu đảm bảo tính lịch sự, trang trọng.
 - c. Cổ đông tham dự họp thông qua Hệ thống trực tuyến có nghĩa vụ:
 - Chuẩn bị và sử dụng thiết bị họp trực tuyến phù hợp, có kết nối internet để đảm bảo theo dõi được diễn biến của Đại hội trực tuyến.
 - Tham dự, thực hiện biểu quyết đầy đủ các nội dung, chương trình của Đại hội.
 - Bảo mật các thông tin liên quan đến tài khoản truy cập như: Tên, các yếu tố định danh khác (nếu có) của tài khoản truy cập và mật khẩu đăng nhập mà Công ty cung cấp cho cổ đông theo Thư mời họp để đảm bảo rằng chỉ có Cổ đông mới có quyền thực hiện việc dự họp trên Hệ thống trực tuyến. Cổ đông có trách nhiệm bảo đảm Người đại diện theo ủy quyền sẽ tuân thủ quy định tại khoản này tương tự như Cổ đông.
 - Chịu trách nhiệm về mọi rủi ro, tranh chấp liên quan đến việc dự họp thực hiện bằng tài khoản truy cập của Cổ đông trên Hệ thống trực tuyến. Việc thực hiện dự họp và biểu quyết trên Hệ thống trực tuyến bằng tên truy cập với đúng mật khẩu và/hoặc các yếu tố định danh khác sẽ được mặc nhiên coi là ý chí của Cổ đông.
 - Phải thường xuyên cập nhật thông tin số điện thoại, địa chỉ liên lạc, địa chỉ thư điện tử chính xác, đầy đủ, trung thực tại nơi lưu ký chứng khoán để đảm bảo nhận được thông báo tài khoản truy cập và chịu hoàn toàn trách nhiệm đối với các thông tin đã đăng ký này.
 - Nghiêm túc chấp hành Quy chế tổ chức Đại hội, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.



Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông

1. Ban kiểm tra tư cách cổ đông gồm 01 Trưởng ban và một số ủy viên do Ban Tổ chức Đại hội cử. Ban kiểm tra tư cách cổ đông có chức năng kiểm tra tư cách cổ đông hoặc đại diện ủy quyền tham dự Đại hội: Kiểm tra xác nhận tư cách cổ đông tham dự Đại hội trực tuyến theo đúng quy định pháp luật, Điều lệ của Công ty và Quy chế này; Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội.
2. Phương thức kiểm tra: Ban kiểm tra xác nhận tư cách cổ đông căn cứ vào thông tin đăng nhập từ Tài khoản của các cổ đông để làm cơ sở xác định số cổ đông, số cổ phần và tỷ lệ tham dự Đại hội trực tuyến.
3. Ban kiểm tra tư cách cổ đông có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.

Điều 7. Ban Chủ tọa và Chủ tọa Đại hội

1. Ban Chủ tọa Đại hội do Đại hội biểu quyết thông qua gồm Chủ tọa Đại hội và một số ủy viên, có chức năng điều khiển Đại hội.
2. Quyền và nghĩa vụ của Ban Chủ tọa:
 - a. Điều hành các hoạt động của phiên họp theo chương trình đã được Đại hội thông qua. Tiến hành các công việc cần thiết để phiên họp Đại hội đồng cổ đông diễn ra có trật tự; đáp ứng được mong muốn của đa số Cổ đông tham dự;
 - b. Cử một hoặc một số người làm Thư ký cuộc họp, giới thiệu để Đại hội bầu chọn Ban kiểm phiếu;
 - c. Hướng dẫn việc thảo luận tại phiên họp;
 - d. Trình dự thảo về những nội dung cần thiết để Đại hội biểu quyết;
 - e. Trả lời những vấn đề do Cổ đông yêu cầu hoặc chỉ định người trả lời.
3. Quyết định của Chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất.
4. Chủ tọa tiến hành các công việc được cho là cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lệ và có trật tự, hoặc để Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số Cổ đông tham dự.
5. Không cần lấy ý kiến của Đại hội, bất cứ lúc nào Chủ tọa cũng có thể trì hoãn Đại hội đến một thời điểm khác (phù hợp với quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty) và tại một địa điểm khác do Chủ tọa quyết định nếu nhận thấy rằng:
 - a. Hành vi của những người có mặt cản trở hoặc có khả năng cản trở diễn biến có trật tự của cuộc họp; hoặc
 - b. Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.

Điều 8. Quyền và nghĩa vụ của Ban Thư ký Đại hội

1. Ban Thư ký Đại hội gồm 01 Trưởng ban và một số thành viên do Ban Chủ tọa chỉ định.
2. Ban Thư ký Đại hội thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa như: Ghi chép Biên bản về diễn biến cuộc họp Đại hội, phản ánh trung thực, chính xác, đầy đủ nội dung Đại hội trong Biên bản và Nghị quyết Đại hội; trình bày trước



Đại hội về Biên bản và Nghị quyết Đại hội; tiếp nhận các ý kiến đóng góp, thảo luận của cổ đông và chuyển cho Ban chủ tọa Đại hội để Ban chủ tọa phản hồi cho các cổ đông.

Điều 9. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu

1. Ban kiểm phiếu gồm 01 Trưởng ban và một số ủy viên và do Đại hội biểu quyết thông qua theo đề nghị của Ban Chủ tọa.
2. Ban kiểm phiếu có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.
3. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ:
 - a. Hướng dẫn cho cổ đông cách thức đăng nhập, biểu quyết, bầu cử tại Đại hội trực tuyến.
 - b. Ghi nhận kết quả biểu quyết của các cổ đông và đại diện cổ đông đối với các vấn đề được lấy ý kiến thông qua tại Đại hội;
 - c. Tổng hợp và báo cáo Ban Chủ tọa kết quả biểu quyết các vấn đề của Đại hội;
 - d. Tiến hành tổng hợp kết quả kiểm phiếu và lập Biên bản kiểm phiếu biểu quyết, phiếu bầu cử thông qua các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông;
 - e. Báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết, phiếu bầu cử trước Đại hội;
 - f. Bàn giao Biên bản kiểm phiếu cho Chủ tọa hoặc Thư ký Đại hội;
 - g. Cùng Ban Chủ tọa Đại hội xem xét và giải quyết khiếu nại, tố cáo về kết quả biểu quyết, kết quả bầu cử (nếu có) và báo cáo để Đại hội đồng cổ đông quyết định;
 - h. Thực hiện các nhiệm vụ được giao khác.

CHƯƠNG IV

TRÌNH TỰ TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 10. Điều kiện tiến hành Đại hội

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty theo danh sách cổ đông mời họp khi quyết định triệu tập Đại hội. Ban kiểm tra tư cách cổ đông thông báo số lượng cổ đông tham dự, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết và tỷ lệ tham dự để Đại hội có thể tiến hành theo quy định.

Điều 11. Cách thức tiến hành Đại hội

1. Đại hội dự kiến diễn ra trong ½ ngày.
2. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung nêu tại Chương trình Đại hội đồng cổ đông.
3. Cổ đông tham dự dùng thiết bị đầu cuối phải đảm bảo kết nối internet trong thời gian tham gia Đại hội và mở micro khi được mời phát biểu.

Điều 12. Chương trình, nội dung làm việc của Đại hội

1. Chương trình và nội dung họp của Đại hội phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngay trong phần khai mạc và nêu rõ thời gian đối với từng nội dung trong cuộc họp.
2. Trường hợp trong quá trình tổ chức cuộc họp nếu Chủ tọa có đề xuất thay đổi



chương trình và nội dung họp, các thay đổi phải được Đại hội thông qua.

Điều 13. Thảo luận và chất vấn tại Đại hội

1. Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong chương trình nội dung Đại hội đồng cổ đông.
2. Căn cứ vào số lượng Cổ đông tham dự và thời lượng cho phép của Đại hội, Ban Chủ tọa Đại hội có thể lựa chọn phương pháp điều khiển cuộc họp. Cổ đông thực hiện thảo luận theo hướng dẫn của Chủ tọa trong quá trình diễn ra Đại hội trực tuyến bằng hình thức thảo luận, chất vấn trực tuyến và được sự đồng ý của Ban Chủ tọa hoặc gửi câu hỏi cho Ban Chủ tọa Đại hội thông qua hệ thống trực tuyến. Trong cùng một thời điểm chỉ có một cổ đông được quyền phát biểu. Trường hợp nhiều cổ đông có ý kiến cùng lúc thì Chủ tọa sẽ mời từng cổ đông trình bày ý kiến của mình theo nội dung thảo luận.
3. Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với chương trình Đại hội đã thông qua. Nội dung ý kiến đề xuất của cổ đông không được vi phạm pháp luật, liên quan đến vấn đề cá nhân hoặc vượt quá quyền hạn của doanh nghiệp. Chủ tọa Đại hội có quyền nhắc nhở hoặc đề nghị Cổ đông tập trung vào nội dung trọng tâm cần phát biểu để tiết kiệm thời gian và đảm bảo chất lượng thảo luận.
4. Đại hội thông nhất tổng thời lượng phát biểu của một cổ đông tối đa không quá 3 phút/lần. Nếu quá thời lượng này, Chủ tọa Đại hội có thể yêu cầu cổ đông lập các câu hỏi, kiến nghị thành văn bản, Ban Thư ký Đại hội sẽ ghi nhận và Hội đồng quản trị trong phạm vi thẩm quyền của mình sẽ phúc đáp cho các cổ đông trong thời gian sớm nhất.

Điều 14. Thông qua Quyết định của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

Việc thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông đối với các báo cáo, tờ trình tại Đại hội được quy định cụ thể như sau:

1. Đối với các nội dung quy định tại Khoản 1 Điều 148 Luật Doanh nghiệp, thì nội dung được thông qua khi có ít nhất 65% số phiếu biểu quyết của các cổ đông tham gia biểu quyết tán thành.
2. Các nội dung còn lại được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho trên 50% số phiếu biểu quyết của các cổ đông tham gia biểu quyết tán thành.
3. Tỷ lệ của các phương án biểu quyết được tính trên tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ của các cổ đông tham gia biểu quyết theo từng nội dung. Các cổ đông tham dự Đại hội nhưng không tham gia biểu quyết (*có thể không tham gia biểu quyết toàn bộ hoặc không tham gia biểu quyết một hay nhiều nội dung*) thì số cổ phần của cổ đông đó không được tính vào tổng số phiếu tham gia biểu quyết và không được kiểm phiếu theo từng nội dung không tham gia biểu quyết đó.

Điều 15. Cách thức biểu quyết thông qua các nội dung tại phiên họp ĐHĐCĐ trực tuyến

1. Thời điểm biểu quyết:
 - a. Thời gian cổ đông có thể bắt đầu truy cập Hệ thống trực tuyến để thực hiện bỏ



phiếu điện tử được thực hiện trước ba ngày tính đến ngày khai mạc Đại hội cho đến khi Ban Chủ tọa thông báo kết thúc việc bỏ phiếu.

- b. Việc bỏ phiếu điện tử có thể thực hiện trước khi ĐHĐCĐ diễn ra và/hoặc tại ĐHĐCĐ. Cổ đông có quyền biểu quyết từ thời điểm mở cửa hệ thống đến trước thời điểm kết thúc biểu quyết theo thông báo của Ban Chủ tọa.

2. Cách thức biểu quyết:

Khi thực hiện bỏ phiếu điện tử trên Hệ thống trực tuyến, Cổ đông phải tuân thủ các nghĩa vụ quy định tại điểm c khoản 2 Điều 5 Quy chế này. Mỗi cổ đông đăng nhập vào Hệ thống trực tuyến thông qua tài khoản truy cập mà Cổ đông được cung cấp tại Thư mời họp và thực hiện bỏ phiếu trên Hệ thống trực tuyến.

3. Phương thức biểu quyết:

- a. Phương thức biểu quyết thông qua các thủ tục khai mạc Đại hội, các Báo cáo và Tờ trình, Biên bản và Nghị quyết Đại hội:

- *Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền của cổ đông quyết định biểu quyết bằng hình thức đánh dấu chọn vào 01 trong 03 ô tương ứng “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không có ý kiến” đối với từng nội dung và nhấn nút “Gửi biểu quyết” để lưu và gửi kết quả biểu quyết lên Hệ thống.*
- *Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền của Cổ đông không thể thay đổi kết quả biểu quyết sau khi đã gửi thành công lên Hệ thống. Đối với các nội dung biểu quyết thay đổi hoặc phát sinh trong thời gian tổ chức Đại hội, Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền của Cổ đông thực hiện biểu quyết lại/biểu quyết bổ sung cho những nội dung thay đổi, phát sinh đó. Trường hợp Cổ đông không thể thực hiện việc biểu quyết lại/biểu quyết bổ sung thì nội dung thay đổi đó được coi là Cổ đông không tham gia biểu quyết.*

- b. Phương thức biểu quyết bầu cử (bầu dồn phiếu):

- *Số phiếu bầu được tính theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu được quyền bầu tương ứng với tổng số cổ phần nhân (x) với số lượng thành viên được bầu của HĐQT, BKS và Cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu được quyền bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Cổ đông có thể nhập số phiếu bầu, hệ thống sẽ hiển thị số % tương ứng mà Cổ đông bầu cho ứng viên hoặc Cổ đông nhập số % muốn bầu, hệ thống sẽ hiển thị số phiếu bầu tương ứng.*
- *Người trúng cử thành viên HĐQT, thành viên BKS được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định. Nếu có từ hai ứng viên cho thành viên cuối cùng được bầu có số phiếu bằng nhau thì Đại hội thực hiện bầu lại trong số các ứng viên có số phiếu bầu bằng nhau đó.*

- c. Kết quả biểu quyết của Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền của Cổ đông là tổng hợp kết quả biểu quyết được ghi nhận tại thời điểm kết thúc bỏ phiếu do Chủ tọa thông báo tại ĐHĐCĐ. Kể từ thời điểm kết thúc bỏ phiếu đối với từng nội dung xin ý kiến ĐHĐCĐ, Hệ thống trực tuyến sẽ được khóa lại và cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông không thể thực hiện biểu quyết đối với nội dung đã bị khóa. Kết quả biểu quyết theo từng nội dung sẽ được Ban kiểm phiếu báo cáo Đại hội ngay sau



khi hoàn tất công tác kiểm phiếu biểu quyết.

- d. Khi điều hành Đại hội, Chủ tọa phải thông báo thời điểm kết thúc bỏ phiếu trên Hệ thống để Cổ đông thực hiện quyền của mình. Trường hợp Cổ đông gặp trục trặc về việc bỏ phiếu trên Hệ thống có thể liên hệ về các địa chỉ hỗ trợ nêu tại Thư mời họp để được hướng dẫn, hỗ trợ hoàn thành việc bỏ phiếu. Kể từ thời điểm Hệ thống đóng nội dung bỏ phiếu, Cổ đông không có quyền thay đổi bất cứ nội dung nào đã bỏ phiếu, kết quả bỏ phiếu của Cổ đông được ghi nhận trên Hệ thống là kết quả cuối cùng và Công ty được miễn trừ trách nhiệm về kết quả biểu quyết của Cổ đông khi Cổ đông đã đăng nhập hợp lệ và biểu quyết trên Hệ thống.
- e. Tính hợp lệ của phiếu biểu quyết: Phiếu biểu quyết hợp lệ là phiếu biểu quyết của Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền của Cổ đông có tham gia biểu quyết, có chọn phương án biểu quyết và hoàn thành việc gửi lên Hệ thống trực tuyến. Kết quả biểu quyết được tính trên tổng số cổ phần tham gia biểu quyết hợp lệ của từng nội dung.
- f. Trường hợp cổ đông đăng nhập thành công để tham dự Đại hội trực tuyến nhưng không lựa chọn ý kiến nào (*không đánh dấu chọn vào ô nào*), Hệ thống sẽ ghi nhận là cổ đông không tham gia biểu quyết của nội dung đó.

Điều 16. Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt và có các nội dung chủ yếu sau đây:
 - a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
 - b. Thời gian và địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;
 - c. Chương trình và nội dung cuộc họp;
 - d. Họ, tên Chủ tọa và Thư ký;
 - e. Tóm tắt diễn biến cuộc họp và các ý kiến phát biểu tại Đại hội đồng cổ đông về từng vấn đề trong nội dung chương trình họp;
 - f. Số Cổ đông và tổng số phiếu biểu quyết của các Cổ đông tham gia biểu quyết, phụ lục danh sách Cổ đông, đại diện cổ đông tham gia biểu quyết với số phiếu tương ứng;
 - g. Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham gia biểu quyết;
 - h. Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng;
 - i. Chữ ký của Chủ tọa và Thư ký.
2. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải làm xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp.
3. Chủ tọa và Thư ký Đại hội phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung Biên bản.
4. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ.



Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông được coi là bằng chứng xác thực về những công việc đã được tiến hành tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

CHƯƠNG V ĐIỀU KHOẢN KHÁC

Điều 17. Trường hợp tổ chức họp Đại hội không thành

1. Trường hợp cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, thì việc triệu họp lần thứ hai phải được thực hiện trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày cuộc họp Đại hội dự định khai mạc. Cuộc họp của Đại hội lần thứ hai được tiến hành khi có số thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện ủy quyền dự họp đại diện cho ít nhất 33% tổng số phiếu biểu quyết.
2. Trường hợp cuộc họp triệu tập lần thứ 2 không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 điều này thì được triệu tập lần thứ 3 trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày cuộc họp lần thứ hai dự định khai mạc. Trong trường hợp này, cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

CHƯƠNG VI ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 18. Điều khoản thi hành

1. Quy chế này gồm 6 Chương, 18 Điều có hiệu lực thi hành ngay sau khi được ĐHĐCĐ thông qua.
2. Chủ tọa Đại hội chịu trách nhiệm điều hành Đại hội theo Quy chế này.
3. Các Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền và những người tham dự Đại hội có trách nhiệm thực hiện các quy định tại Quy chế này.

Nơi nhận:

- Lưu: VT.



LÊ THỊ TUYẾT



CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG NGHIỆP
CÔNG NGHỆ CAO TRUNG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG **DỰ THẢO**

DỰ ĐẠI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2022

- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Nông nghiệp Công nghệ cao Trung An;
- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005;
- Căn cứ thực tế việc kiểm tra tư cách đại biểu và số đăng ký cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 của Công ty Cổ phần Nông nghiệp Công nghệ cao Trung An

Hôm nay, vào lúc 09h ngày 27 tháng 06 năm 2022 tại Công Ty Cổ Phần Nông Nghiệp Công Nghệ Cao Trung An, Ban kiểm tra tư cách cổ đông Đại hội cổ đông thường niên năm 2022 gồm có:

- 1 - Bà Võ Thị Ngọc Mai - Trưởng ban
- 2 - Ông Phạm Tam Tiến - Thành viên

Trên cơ sở kết quả kiểm tra tư cách cổ đông thực tế tham dự Phiên họp Đại hội cổ đông thường niên 2022 của Công ty Cổ phần Nông nghiệp Công nghệ cao Trung An, thay mặt Ban kiểm tra tư cách cổ đông. Tôi xin công bố kết quả như sau:

Tham gia Đại hội cổ đông gồm ... người (sở hữu và đại diện theo ủy quyền) đại diện cho cổ phần. Số đại biểu đủ tư cách tham gia đại hội là ... người sở hữu và đại diện sở hữu cho cổ phần.

Tỷ lệ cổ phần tham dự/tổng cổ phần đã phát hành của Công ty: ...%

Căn cứ Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Nông nghiệp Công nghệ cao Trung An là hợp lệ và hội đủ các điều kiện để tiến hành.

**TM.BAN THẨM TRA
TRƯỞNG BAN**

VÕ THỊ NGỌC MAI

Nơi nhận:

- BTC Đại hội
- Lưu VT, Hồ sơ Đại hội

2 - Thông qua tờ trình về kết quả hoạt động của HĐQT 2021 và kế hoạch hoạt động 2022

Kết quả biểu quyết:

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: cổ phần, trong đó:

- Số phiếu hợp lệ:phiếu, tỷ lệ.....%
- Số phiếu không hợp lệ:phiếu, tỷ lệ.....%
- Số phiếu tán thành:phiếu, chiếm tỉ lệ:%
- Số phiếu không tán thành:phiếu, chiếm tỷ lệ.....%
- Số phiếu không có ý kiến:phiếu, chiếm tỷ lệ.....%

Kết luận: nội dung này được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua.

3 - Thông qua tờ trình về kết quả hoạt động của BKS 2021, kế hoạch hoạt động 2022

Kết quả biểu quyết:

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: cổ phần, trong đó:

- Số phiếu hợp lệ:phiếu, tỷ lệ.....%
- Số phiếu không hợp lệ:phiếu, tỷ lệ.....%
- Số phiếu tán thành:phiếu, chiếm tỉ lệ:%
- Số phiếu không tán thành:phiếu, chiếm tỷ lệ.....%
- Số phiếu không có ý kiến:phiếu, chiếm tỷ lệ.....%

4 - Thông qua tờ trình về báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2021 đã được kiểm toán

Kết quả biểu quyết:

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: cổ phần, trong đó:

- Số phiếu hợp lệ:phiếu, tỷ lệ.....%
- Số phiếu không hợp lệ:phiếu, tỷ lệ.....%
- Số phiếu tán thành:phiếu, chiếm tỉ lệ:%
- Số phiếu không tán thành:phiếu, chiếm tỷ lệ.....%
- Số phiếu không có ý kiến:phiếu, chiếm tỷ lệ.....%

Kết luận: nội dung này được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua..

5 - Thông qua tờ trình về lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2022

Kết quả biểu quyết:

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: cổ phần, trong đó:

- Số phiếu hợp lệ:phiếu, tỷ lệ.....%
- Số phiếu không hợp lệ:phiếu, tỷ lệ.....%
- Số phiếu tán thành:phiếu, chiếm tỉ lệ:%
- Số phiếu không tán thành:phiếu, chiếm tỷ lệ.....%
- Số phiếu không có ý kiến:phiếu, chiếm tỷ lệ.....%

Kết luận: nội dung này được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua.

6 - Thông qua tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận năm 2021

Kết quả biểu quyết:

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: cổ phần, trong đó:

- Số phiếu hợp lệ:phiếu, tỷ lệ.....%
- Số phiếu không hợp lệ:phiếu, tỷ lệ.....%
- Số phiếu tán thành:phiếu, chiếm tỉ lệ:%
- Số phiếu không tán thành:phiếu, chiếm tỷ lệ.....%
- Số phiếu không có ý kiến:phiếu, chiếm tỷ lệ.....%

Kết luận: nội dung này được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua.

7 - Thông qua tờ trình về phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2021 từ nguồn vốn chủ sở hữu

Kết quả biểu quyết:

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: cổ phần, trong đó:

- Số phiếu hợp lệ:phiếu, tỷ lệ.....%
- Số phiếu không hợp lệ:phiếu, tỷ lệ.....%
- Số phiếu tán thành:phiếu, chiếm tỉ lệ:%
- Số phiếu không tán thành:phiếu, chiếm tỷ lệ.....%
- Số phiếu không có ý kiến:phiếu, chiếm tỷ lệ.....%

Kết luận: nội dung này được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua.

8 - Thông qua tờ trình về nâng tỷ lệ sở hữu tối đa của nhà đầu tư nước ngoài

Kết quả biểu quyết:

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: cổ phần, trong đó:

- Số phiếu hợp lệ:phiếu, tỷ lệ.....%
- Số phiếu không hợp lệ:phiếu, tỷ lệ.....%
- Số phiếu tán thành:phiếu, chiếm tỉ lệ:%
- Số phiếu không tán thành:phiếu, chiếm tỷ lệ.....%
- Số phiếu không có ý kiến:phiếu, chiếm tỷ lệ%

Kết luận: nội dung này được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua.

9 - Thông qua tờ trình về đầu tư mua bán, sáp nhập các doanh nghiệp có tiềm năng về ngành nông lâm ngư nghiệp hoặc ngành y tế và huy động vốn thực hiện

Kết quả biểu quyết:

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: cổ phần, trong đó:

- Số phiếu hợp lệ:phiếu, tỷ lệ.....%
- Số phiếu không hợp lệ:phiếu, tỷ lệ.....%
- Số phiếu tán thành:phiếu, chiếm tỉ lệ:%
- Số phiếu không tán thành:phiếu, chiếm tỷ lệ.....%
- Số phiếu không có ý kiến:phiếu, chiếm tỷ lệ%

Kết luận: nội dung này được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua.

10 - Thông qua tờ trình về miễn nhiệm và bầu thay thế thành viên Ban kiểm soát

Kết quả biểu quyết:

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: cổ phần, trong đó:

- Số phiếu hợp lệ:phiếu, tỷ lệ.....%
- Số phiếu không hợp lệ:phiếu, tỷ lệ.....%
- Số phiếu tán thành:phiếu, chiếm tỉ lệ:%
- Số phiếu không tán thành:phiếu, chiếm tỷ lệ.....%
- Số phiếu không có ý kiến:phiếu, chiếm tỷ lệ%

Kết luận: nội dung này được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua.

11 - Thông qua tờ trình về việc đề xuất mức thù lao HĐQT, BKS năm 2022

Kết quả biểu quyết:

- Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: cổ phần, trong đó:
- Số phiếu hợp lệ:phiếu, tỷ lệ.....%
 - Số phiếu không hợp lệ:phiếu, tỷ lệ.....%
 - Số phiếu tán thành:phiếu, chiếm tỉ lệ:%
 - Số phiếu không tán thành:phiếu, chiếm tỷ lệ.....%
 - Số phiếu không có ý kiến:phiếu, chiếm tỷ lệ%

Kết luận: nội dung này được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua.

Trên đây là kết quả kiểm phiếu biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Nông nghiệp Công nghệ cao Trung An.

**TM.BAN KIỂM PHIẾU
TRƯỞNG BAN**



Nơi nhận:

- BTC Đại hội
- Lưu VT, hồ sơ đại hội

TRẦN PHAN NGUYỆT ANH

BÁO CÁO KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2022

Kính thưa Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Nông nghiệp Công nghệ cao Trung An kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 của Công ty như sau:

I. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021

1. Kết quả sản xuất kinh doanh

Trong bối cảnh thị trường thế giới có nhiều biến động, đặc biệt là thiên tai, dịch bệnh... đang hoành hành. Tuy nhiên, bằng nỗ lực và sự chỉ đạo kịp thời của Hội đồng quản trị, định hướng dịch chuyển từ kinh doanh xuất khẩu sang bán hàng nội địa của Ban Giám Đốc, doanh thu thuần năm 2021 của Công ty đạt **3.120.240.775.647 đồng tăng 15,0%**. Trong đó, doanh thu xuất khẩu 585.620.629.689 đồng chiếm 18,8%; doanh thu nội địa: 2.534.620.145.958 đồng chiếm 81,2% trong cơ cấu doanh thu.

Kết thúc năm tài chính 2021, Công ty hoàn thành **89,1%** kế hoạch doanh thu và **92,1%** kế hoạch lợi nhuận sau thuế so với kế hoạch của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021.

Năm 2021, chi phí bán hàng tăng 60,8 tỷ, chi phí quản lý doanh nghiệp tăng 6,0 tỷ so với năm 2020. Chi phí bán hàng tăng chủ yếu là do một số công ty, nhà máy, xí nghiệp rơi vào tình trạng ngừng sản xuất, đóng cửa tạm thời... từ đó làm đứt gãy chuỗi cung ứng liên tục, gia tăng chi phí. Đơn cử trong số đó là cước vận chuyển quốc tế tăng gấp 2-3 lần đối với các thị trường Châu Á và gấp 3 lần đối với thị trường Châu Âu. Ngoài ra, để đảm bảo an tâm sản xuất cho người lao động, Công ty có nhiều chính sách hỗ trợ người lao động như hỗ trợ lương, mua trang thiết bị bảo hộ lao động phòng chống lây nhiễm, hỗ trợ suất ăn .. Đồng thời, Công ty thực hiện phương án ba tại chỗ: “ăn tại chỗ”, “nghỉ tại chỗ” và “sản xuất tại chỗ” nhằm thực hiện nghiêm Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về phòng chống dịch Covid-19 năm 2021, giúp quá trình sản xuất và kinh doanh của Công ty được liên tục, không bị gián đoạn, đảm bảo thời gian giao hàng cho khách hàng theo đúng thời hạn cam kết.

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	(%) hoàn thành
Doanh thu	Đồng	3.500.000.000.000	3.120.240.775.647	89,1%
Lợi nhuận sau thuế	Đồng	105.000.000.000	96.733.287.483	92,1%
LNST/Doanh thu	%	3,0%	3,1%	103,3%
LNST/Vốn điều lệ	%	12%	20,9%	174,5%
Tỷ lệ cổ tức năm 2020	%	10%	10%	100%

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất 2021 đã được kiểm toán)

a. Chi tiết tình hình sản xuất kinh doanh năm 2021

Đơn vị tính: *đồng*

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2020	Năm 2021	%Tăng/Giảm
Doanh thu thuần	Đồng	2.712.550.673.684	3.120.240.775.647	15,0%
Giá vốn hàng bán	Đồng	2.502.427.632.785	2.831.312.727.035	13,1%
Lợi nhuận gộp	Đồng	210.123.040.899	288.928.048.612	37,5%
Lợi nhuận thuần HĐKD	Đồng	97.404.143.374	102.310.986.291	5,0%
Lợi nhuận khác	Đồng	2.065.633.201	6.661.947.827	222,5%
Lợi nhuận trước thuế	Đồng	99.469.776.575	108.972.934.118	9,6%
Lợi nhuận sau thuế	Đồng	83.636.271.543	96.733.287.483	15,7%

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất 2021 đã được kiểm toán)

b. Chi tiết cơ cấu doanh thu trong kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021

Đơn vị tính: *đồng*

T	Thị trường	Thành tiền (VNĐ)	Tỷ lệ	% DT theo thị trường xuất khẩu	Ghi chú
I.	Nội địa	2.534.620.145.958	81,2%		
1	Gạo, tấm, cám...	2.521.483.089.155			
2	Dịch vụ và hàng hóa khác	13.137.056.803			
II.	Xuất khẩu	585.620.629.689	18,8%	100%	
1	Australia	3.005.227.307		0,5%	
2	Dubai	33.809.363.221		5,8%	
3	Đức	56.094.403.040		9,6%	
4	Hàn Quốc	277.568.799.450		47,4%	
5	Hong Kong	104.171.673.752		17,8%	
6	Malaysia	67.416.886.353		11,5%	
7	Philippines	1.534.494.000		0,3%	
8	Saudi Arabia	2.371.427.520		0,4%	
9	Singapore	3.679.641.750		0,6%	
10	Thụy Điển	1.719.130.000		0,3%	
11	Trung Quốc	30.265.497.640		5,2%	
12	Bangladesh	3.984.085.656		0,7%	
Tổng cộng		3.120.240.775.647			

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất 2021 đã được kiểm toán)

Trong năm 2021, doanh thu xuất khẩu của Công ty Cổ phần Nông nghiệp Công nghệ cao Trung An tăng trưởng về kim ngạch so với năm 2020; trong đó tăng mạnh nhất là thị trường Hàn Quốc và chiếm đến 47,4% trong cơ cấu doanh thu xuất khẩu.

Trong khi nhiều mặt hàng nông sản bị sụt giảm về xuất khẩu trước diễn biến phức tạp của dịch Covid-19, thì gạo được xem là mặt hàng có giá trị tăng trưởng cao nhất trong các sản phẩm nông nghiệp. Đặc biệt nhu cầu gạo thế giới tăng cao khi chính sách giãn cách xã hội được thực hiện ở nhiều quốc gia, trước những thuận lợi từ thị trường, các doanh nghiệp thương mại gạo nước ta có cơ hội tăng sản lượng và giá xuất khẩu, trong đó có Trung An.

c. Chi tiết cơ cấu chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp năm 2021

Đơn vị tính: **đồng**

Chỉ tiêu	Giá trị	Tỷ lệ
a. Các khoản chi phí bán hàng	92.138.336.275	77,6%
- Chi phí lương CB-CNV	933.789.625	0,8%
- Chi phí nguyên vật liệu, CCDC	12.160.982.156	10,2%
- Chi phí khấu hao TSCĐ	1.720.034.508	1,4%
- Chi phí dịch vụ mua ngoài	77.239.534.487	65,0%
- Chi phí bán hàng khác	83.995.499	0,1%
b. Các khoản chi phí QLDN	26.624.321.959	22,4%
- Chi phí lương CB-CNV	12.260.189.065	10,3%
- Chi phí nguyên vật liệu, CCDC	526.420.592	0,4%
- Chi phí khấu hao TSCĐ	2.071.529.595	1,7%
- Chi phí dịch vụ mua ngoài	5.700.170.958	4,8%
- Chi phí quản lý khác	6.066.011.749	5,1%
Tổng cộng	118.762.658.234	100,0%

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất 2021 đã được kiểm toán)

Như vậy, trong năm tài chính 2021, Công ty không hoàn thành được cả hai chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận so với kế hoạch Đại hội đồng cổ đông năm 2021 đề ra, xuất phát từ các nguyên nhân sau:

- Ảnh hưởng của đại dịch Covid 19 làm tăng chi phí hoạt động. Một số công ty, nhà máy, xí nghiệp rơi vào tình trạng ngừng sản xuất, đóng cửa tạm thời... từ đó làm đứt gãy chuỗi cung ứng liên tục, gia tăng chi phí bán hàng. Đơn cử trong số đó là cước vận chuyển quốc tế tăng gấp 2-3 lần đối với các thị trường Châu Á và gấp 3 lần đối với thị trường Châu Âu. Ngoài ra, để đảm bảo an tâm sản xuất cho người lao động, Công ty có nhiều chính sách hỗ trợ người lao động như hỗ trợ lương, mua trang thiết bị bảo hộ lao động phòng chống lây nhiễm, hỗ trợ suất ăn .. Đồng thời, Công ty thực hiện nguyên tắc 03 tại chỗ: “ăn tại chỗ”, “nghỉ tại chỗ” và “sản xuất tại chỗ” nhằm thực hiện nghiêm Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ, giúp quá trình sản xuất và kinh doanh của Công ty được liên tục, không bị gián đoạn, đảm bảo thời gian giao hàng cho khách hàng theo đúng thời hạn cam kết.

- Dù biến động tăng tất cả các khoản chi phí đầu vào nhưng Công ty không tăng giá bán và thực hiện chương trình bình ổn giá giúp người tiêu dùng giảm bớt áp lực chi tiêu trong việc mua lương thực, thực phẩm, nhằm hỗ trợ phần nào cho người dân, cho xã hội.

- Việc dịch chuyển nhập khẩu từ Ấn Độ và Thái Lan do việc ngừng xuất khẩu gạo khiến các doanh nghiệp phải đàm phán lại với nhiều đối tác xuất khẩu.

- Sự cạnh tranh gay gắt về giá từ sản phẩm gạo của Thái Lan, Ấn Độ, Campuchia...

- Các nước nhập khẩu gia tăng hàng rào thuế quan nhập khẩu lúa gạo, đặc biệt là Trung Quốc, cùng với đó là tiêu chuẩn chất lượng và kỹ thuật sản xuất ngày càng khắt khe hơn, như nguồn gốc xuất xứ, an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường.

- Lúa gạo Việt Nam sản xuất nhỏ lẻ, thương hiệu kém cạnh tranh hơn với các nước xuất khẩu như Thái Lan và Ấn Độ.

Tuy nhiên, so với năm 2020, doanh thu thuần tăng 15,0% và lợi nhuận sau thuế tăng 15,7%; đây được xem là một thành công đối với Công ty Cổ phần Nông nghiệp Công nghệ cao Trung An.

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022

Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch 2022	Ghi chú
Doanh thu	Đồng	3.500.000.000.000	
Lợi nhuận sau thuế	Đồng	110.000.000.000	
Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu	%	3,1%	
Lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	%	14,0%	
Tỷ lệ cổ tức	%	10%	

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty được xây dựng dựa trên tình hình tài chính của Công ty năm 2021, phù hợp với tình hình hoạt động thực tế dự báo của các tổ chức tài chính nghiên cứu thị trường trong năm 2022.

3. Định hướng phát triển

▪ **Về thị trường nội địa:** Công ty định hướng phát triển thị trường nội địa với 100 triệu dân. Sản phẩm chính Công ty hướng tới là *Gạo sạch Trung An* và *Gạo hữu cơ Trung An* với mục tiêu định hướng người tiêu dùng sử dụng sản phẩm chất lượng an toàn đạt tiêu chuẩn GlobalGAP và Organic. Công ty tập trung chăm sóc các cửa hàng hiện có, đồng thời mở thêm các cửa hàng mới chuyên bán gạo hữu cơ chất lượng cao phục vụ cho khách hàng tầm trung và cao cấp tại hai Thành phố lớn là Hà Nội và TP. Hồ Chí Minh. Bên cạnh đó, Công ty tiếp tục phát triển thị trường nội địa bán buôn khi tham gia sâu vào chuỗi giá trị của các tập đoàn sản xuất bún, phở... Với thế mạnh vùng nguyên liệu lớn và ổn định, cùng với quy trình canh tác theo tiêu chuẩn Global Gap, Organic là lợi thế lớn để gia tăng thêm các mặt hàng giá trị gia tăng từ gạo như bún, phở...

▪ **Về thị trường xuất khẩu:** Công ty tiếp tục định hướng mở rộng thị trường xuất khẩu giới thiệu đến các đối tác tại các nước phát triển như EU, Châu Mỹ, Hàn Quốc, Singapore, Malaysia, Philippine, Thái Lan... với lợi thế về cơ sở sản xuất đầu tư bài bản quy trình kiểm soát đạt tiêu chuẩn Châu Âu, Công ty tin tưởng sẽ đáp ứng được tất cả các khách hàng yêu cầu chất lượng cao. Ngoài ra, Công ty phát triển đẩy mạnh từ bán lẻ xuất khẩu sang bán buôn xuất khẩu, đưa thương hiệu gạo sạch Trung An lên các kệ hàng tại các siêu thị ở các nước phát triển. Các thị trường đầu tiên Công ty dự định phát triển là: Thị trường Kingdom Of Saudi Arabia, Dubai, Malaysia, Đức, Úc và Mỹ. Việc lựa chọn các thị trường này sau khi Công ty đã nghiên cứu nhu cầu tiêu dùng của tập khách hàng tại các thị trường trên.

▪ **Về vùng nguyên liệu:** Công ty tiếp tục kiểm soát đầu vào theo hình thức liên kết sản xuất với các tổ hợp tác, hợp tác xã và nông dân theo hướng hiện đại hóa. Đầu tư đầy đủ cơ sở vật chất, từ máy móc thiết bị đến vật tư giống, phân bón và thuốc bảo vệ thực vật phục vụ quá trình sản xuất từ khâu gieo trồng đến khâu thu hoạch theo hướng hữu cơ trên diện rộng, đảm bảo đủ nguồn nguyên liệu lúa đầu vào để phân phối thành phẩm ra thị trường kể cả trong nước và quốc tế. Kế hoạch từ năm 2022 đến năm 2025 Bộ NN và PTNT đã phê duyệt 2 đề án phát triển vùng nguyên liệu lúa chất lượng cao đạt chuẩn tại vùng Tứ Giác

Long Xuyên có liên quan trực tiếp đến Công ty Trung An, và Công ty cũng đã cam kết đồng hành với Bộ NN từ năm 2022 đến năm 2025 Công ty sẽ đầu tư mở rộng vùng nguyên liệu lúa chất lượng cao đạt chuẩn (hướng hữu cơ) từ 100 đến 200 ngàn ha. Ngay trong năm 2022 Công ty đã trực tiếp đầu tư thiết bị bay phục vụ phun phân và thuốc giúp tối ưu hóa và hiện đại hóa quy trình sản xuất tiết giảm chi phí khâu chăm sóc; Công ty cũng đã đầu tư máy gặt đập liên hợp thế hệ mới chứa và bơm thóc từ máy gặt vào xe ben chở về nhà máy sấy, tiết giảm 100% nhân công đóng thóc vào bao và tải bao ra xe! Công ty cũng đầu tư 20 lò sấy lúa với công suất 700 tấn/ngày ngay tại trung tâm vùng nguyên liệu lúa vùng Tứ Giác Long Xuyên để lúa tươi được sấy ngay sau khi thu hoạch tiết giảm chi phí, tổn thất sau thu hoạch, nâng cao chất lượng và giá trị gạo thành phẩm trên thương trường.

▪ **Định hướng ngành nghề sắp tới:** Công ty sẽ tham gia vào chuỗi tạo thêm giá trị cho ngành lương thực. Công ty dự kiến đầu tư kết hợp mở rộng ngành dịch vụ du lịch nông nghiệp. Với lợi thế sở hữu vùng nguyên liệu rất lớn, trong đó có 800 ha được canh tác theo hướng hữu cơ, sở hữu rừng tràm tự nhiên với số lượng các loài chim lên tới hàng triệu con gồm Cò, Vạc, Sếu, Giang, Sen,... Ngoài việc quy hoạch 800 ha thành cánh đồng mẫu lớn hữu cơ tiêu biểu, Công ty tối ưu hóa hạ tầng bằng các cây ăn trái như: dứa, cam, bưởi, khóm và 1 số loại cây thảo dược,... tạo nên quần thể du lịch nông nghiệp sinh thái chất lượng đem tới những trải nghiệm nghỉ dưỡng cho những khách hàng muốn khám phá thiên nhiên, nghiên cứu về trồng lúa và cây ăn trái hữu cơ. Mục tiêu của Công ty là bảo tồn và phát triển tự nhiên, tạo nên hệ sinh thái tốt nhất cho cây lúa phát triển. Ngoài ra, Công ty còn tiến hành đầu tư năng lượng sạch, năng lượng tái tạo để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty như: hợp tác với đối tác nước ngoài đầu tư nhà máy xử lý rác thải sinh hoạt và phát điện phục vụ sản xuất và gia tăng nguồn thu cho Công ty; Công ty cũng đã sản xuất chế biến các sản phẩm sau gạo như bột, bún, phở khô bước đầu được người tiêu dùng trong và ngoài nước rất tin dùng!

▪ **Định hướng sản xuất kinh doanh:** phát huy được thế mạnh của ngành nghề kinh doanh chính là kinh doanh lương thực và xuất khẩu gạo, Ban Tổng Giám Đốc mạnh dạn đề ra cơ chế điều hành giá mua, giá bao tiêu và giá bán hướng tới tính bền vững và ổn định trong liên kết canh tác với nông dân và chia sẻ lợi ích thật sự cho nông dân. Đồng thời, chăm sóc khách hàng cũ, tìm kiếm khách hàng tiềm năng nhằm mở rộng thị trường xuất khẩu, gia tăng kim ngạch xuất khẩu trong những năm tiếp theo. Thêm vào đó, công nghệ thông tin sẽ được áp dụng để cắt giảm chi phí hoạt động, như hợp qua mạng, làm việc từ xa, giao nhận nhiệm vụ trên hệ thống. Năng lực điều hành tổng thể được thể hiện qua hệ thống thông tin tập trung và khai thác thông tin hiệu quả.

II. Phương hướng kế hoạch hoạt động năm 2022

▪ Trong năm tài chính 2022, Công ty tiếp tục theo đuổi định hướng phát triển xuyên suốt trong quá trình phát triển của doanh nghiệp, đó là: xây dựng thương hiệu gạo sạch Trung An chế biến theo hướng công nghệ cao, hướng tới mục tiêu xây dựng nền nông nghiệp bền vững, khẳng định thương hiệu gạo Trung An trên thị trường quốc tế, có trữ lượng gạo sạch và xuất khẩu gạo sạch lớn nhất cả nước.

▪ Cũng trong năm 2022, Công ty tiếp tục đầu tư cải tiến máy móc, đầu tư sản xuất lúa theo tiêu chuẩn hữu cơ, đảm bảo chất lượng gạo xanh sạch, giàu hàm lượng dinh dưỡng nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của người tiêu dùng.

▪ Định hướng đến năm 2030, sản lượng gạo của Trung An sẽ chiếm 50% kim ngạch xuất khẩu gạo sạch của cả nước, trong đó 30% tổng sản lượng gạo xuất khẩu là nhóm gạo thơm và gạo thương hiệu. Công ty luôn chú trọng đến việc kiểm soát chuỗi giá trị của mình từ việc đầu tư vào các cánh đồng mẫu lớn, thu hoạch lúa, chế biến gạo, tới khâu thương mại phân phối, nhằm đạt được sự phát triển bền vững và có lợi cho người nông dân. Bên cạnh đó, Trung An cũng quan tâm đúng mức tới việc phát triển và áp dụng công nghệ tiên tiến vào sản xuất, cũng như các hệ thống quản lý chất lượng, quản lý lao động, quản lý môi trường theo tiêu chuẩn quốc tế, nhằm có được những sản phẩm chất lượng cao, đạt được những tiêu chuẩn khắt khe của những thị trường nhập khẩu gạo khó tính như Châu Âu, Châu Mỹ, Châu Úc.

III. Kế hoạch đầu tư và nguồn vốn

1. Kế hoạch đầu tư:

- **Đầu tư mở rộng vùng nguyên liệu:** để chủ động được nguyên liệu đầu vào đảm bảo an toàn, chất lượng, đạt tiêu chuẩn xuất khẩu, Công ty tập trung mở rộng vùng nguyên liệu sang các tỉnh Đồng bằng Sông Cửu Long bằng hình thức liên kết sản xuất Công ty cung ứng giống, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật; kết hợp với các nhà khoa học để hỗ trợ kỹ thuật canh tác hiện đại giúp nhà nông tiết kiệm chi phí sản xuất hạ giá thành, tăng lợi nhuận đồng thời tạo ra các sản phẩm xanh, sạch phù hợp với nhu cầu của người tiêu dùng.

- **Đầu tư dự án khác:** để tăng nguồn thu trong hoạt động sản xuất và kinh doanh mang tính lâu dài bền vững, Công ty tiến hành đầu tư xử lý rác thải sinh hoạt ứng dụng công nghệ cao chuyển hóa thành điện năng và sản xuất phân bón hữu cơ từ Than Bùn phục vụ phát triển chung của Công ty đặc biệt là phát triển trồng lúa sạch của Công ty.

2. Kế hoạch nguồn vốn: năm 2022, Công ty dự kiến chia cổ tức 10% bằng cổ phiếu nhằm mục đích giữ lại nguồn vốn để tập trung phát triển mở rộng vùng nguyên liệu, đầu tư tái chế rác thải chuyển hóa thành điện năng và đầu tư nhà máy sản xuất phân bón hữu cơ, đồng thời bổ sung nguồn vốn lưu động cho hoạt động sản xuất kinh doanh. Trong năm 2022, Công ty cố gắng tận dụng tối đa lợi thế ngành nghề, lợi thế giá trị thị trường... để tìm kiếm nguồn vốn dài hạn, ổn định cho hoạt động sản xuất kinh doanh, giảm chi phí lãi vay phát sinh trong kỳ. Trước mắt Công ty cũng đã tìm được nguồn vốn vay với lãi suất khá tốt giảm chi phí lãi vay được 2%/năm so với các nguồn cũ, thời gian tới Công ty tiếp tục thay thế thêm các tổ chức tín dụng theo hướng này để mỗi năm thu thêm về cho Công ty vài chục tỷ đồng!

IV. Giải pháp thực hiện

1. Công tác thị trường:

- Mở rộng thị trường xuất khẩu hướng tới các thị trường khó tính như Châu Âu, Châu Mỹ, Châu Úc với tỷ suất biên lợi nhuận cao, luôn luôn hoàn thiện quy trình quản lý sản xuất, lưu kho đảm bảo đáp ứng tiêu chuẩn khắt khe của các thị trường này.

- Dẩy mạnh phát triển thị trường gạo nội địa, đặc biệt là thị trường phân khúc gạo cao cấp như gạo hữu cơ, gạo sạch.

2. Công tác tổ chức:

- Tiếp tục tăng cường đào tạo đội ngũ nhân sự lành nghề, giỏi chuyên môn, đáp ứng nhu cầu phát triển của Công ty, đồng thời tinh giảm bộ máy quản lý, giảm tối thiểu tối đa chi phí quản lý doanh nghiệp, đồng thời hoàn thiện quy trình hoạt động của các phòng ban, áp dụng các mô hình quản trị hiệu quả với mục tiêu nâng cao năng lực làm việc và mang lại hiệu quả tối đa cho công việc.

- Tăng cường hoạt động kiểm tra giám sát công việc, tổ chức công việc theo mô hình đổi mới, tạo môi trường làm việc chuyên nghiệp để công nhân phát huy hết năng lực, đoàn kết, tin cậy, tăng cường đội ngũ quản lý có năng lực đáp ứng cho sự phát triển toàn diện của Công ty trong giai đoạn mới.

3. Công tác chỉ đạo điều hành sản xuất:

Hoàn thiện công tác lập kế hoạch, phương thức triển khai kế hoạch thống nhất từ Ban điều hành đến các phòng ban Công ty. Phân cấp cho các phòng ban tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong sản xuất kinh doanh nhằm phát huy tối đa tính năng động, sáng tạo của các phòng ban.

Trên đây là báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 và phương hướng hoạt động trung hạn, kế hoạch sản xuất kinh năm 2022 của Công ty Cổ phần Nông nghiệp Công nghệ cao Trung An, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS;
- Ban TGD;
- Cổ đông;
- Lưu VT.

TM. BAN LÃNH ĐẠO
TỔNG GIÁM ĐỐC



PHẠM THÁI BÌNH

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2021
VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2022

Kính thưa Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Nông nghiệp Công nghệ cao Trung An báo cáo tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021 như sau:

I. Tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021

1. Các hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021

Trong năm 2021, Hội đồng quản trị tổ chức 27 phiên họp để thảo luận thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị. Nhìn chung, năm 2021 Hội đồng quản trị đã thực hiện đúng nhiệm vụ của mình theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty. Chúng tôi xin báo cáo với toàn thể cổ đông của Công ty cổ phần Nông nghiệp Công nghệ cao Trung An cụ thể như sau:

a. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/2021/TAR/NQ- HĐQT	12/03/2021	Triệu tập ĐHĐCĐ thường niên 2021	100%
2	02/2021/TAR/NQ- HĐQT	14/04/2021	Nhận cấp mới hạn mức tín dụng tại VPB - CN Cần Thơ	100%
3	03/2021/TAR/NQ- HĐQT	12/05/2021	Bổ nhiệm nhân sự Tổng Giám Đốc và Kế toán trưởng	100%
4	04/2021/TAR/NQ- HĐQT	15/05/2021	Nhận cấp tín dụng tại VPB – CN Cần Thơ qua hình thức vay chiết khấu chứng từ xuất khẩu	100%
5	05/2021/TAR/NQ- HĐQT	/2021	Lựa chọn đơn vị thực hiện kiểm toán soát xét BCTC năm 2021	100%
6	06/2021/TAR/NQ- HĐQT	25/05/2021	Triển khai phương án chi trả cổ tức năm 2020	100%
7	07/2021/TAR/NQ- HĐQT	26/05/2021	Nhận cấp thu bảo lãnh, vay vốn lưu động tại BIDV - CN ĐBSCL	100%
8	08/2021/TAR/NQ- HĐQT	11/06/2021	Bổ sung phương án chi trả cổ tức năm 2020	100%

9	09/2021/TAR/NQ-HĐQT	21/06/2021	Vay bổ sung vốn lưu động cho hoạt động sản xuất kinh doanh tại CCB - CN TP. HCM	100%
10	10/2021/TAR/NQ-HĐQT	21/06/2021	Vay tài trợ thực hiện hợp đồng xuất khẩu tại BIDV - ĐBSCL	100%
11	11/2021/TAR/NQ-HĐQT	22/06/2021	Chuyển nhượng tài sản Thanh Phước, Thạnh Hòa, Thốt Nốt, Cần Thơ	100%
12	12/2021/TAR/NQ-HĐQT	05/07/2021	Ngày đăng ký cuối cùng chốt quyền trả chi trả cổ tức năm 2020	100%
13	13/2021/TAR/NQ-HĐQT	21/07/2021	Tổng hợp kết quả phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2020 và phương án xử lý cổ phiếu lẻ	100%
14	14/2021/TAR/NQ-HĐQT	06/08/2021	Đăng ký tăng vốn điều lệ do phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2020	100%
15	15/2021/TAR/NQ-HĐQT	26/08/2021	Thế chấp tài sản cho hợp đồng hạn mức năm 2021 tại BIDV ĐBSCL	100%
16	16/2021/TAR/NQ-HĐQT	15/09/2021	Miễn nhiệm chức vụ Kế toán trưởng với bà Phạm Lê Khánh Huyền, bổ nhiệm chức vụ Kế toán trưởng với ông Nguyễn Thanh Xuân	100%
17	17/2021/TAR/NQ-HĐQT	30/09/2021	Thông qua kế hoạch chuyển nhượng tài sản là QSDĐ tại Lô 96, tờ Bản đồ 45, khu phố 4, Phường Xuân Khánh, Quận Ninh Kiều (đất Cần Thơ)	100%
18	18/2021/TAR/NQ-HĐQT	05/10/2021	Quyết định triển khai phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ của Công ty năm 2021	100%
19	19/2021/TAR/NQ-HĐQT	06/10/2021	Thông qua hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu riêng lẻ năm 2021	100%
20	20/2021/TAR/NQ-HĐQT	08/10/2021	Thông qua hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu riêng lẻ năm 2021 (thay thế nghị quyết số: 19/2021/TAR/NQ-HĐQT)	100%
21	21/2021/TAR/NQ-HĐQT	09/11/2021	Điều chỉnh một số nội dung liên quan đến việc sử dụng tiền thu từ phát hành cổ phiếu	100%
22	22/2021/TAR/NQ-HĐQT	09/11/2021	Thông qua hồ sơ chào bán cổ phiếu riêng lẻ năm 2021	100%
23	23/2021/TAR/NQ-HĐQT	19/11/2021	Mở bảo lãnh thực hiện hợp đồng xuất khẩu thuộc gói thầu AT2272-BMI-21 (15.000 tấn)	100%

24	24/2021/TAR/NQ-HĐQT	30/11/2021	Gia hạn chứng thư bảo lãnh GI21BG5311 và GI21BG5251	100%
25	25/2021/TAR/NQ-HĐQT	13/12/2021	Vay tài trợ thực hiện hợp đồng xuất khẩu thuộc gói thầu AT2272-BMI-21 tại BIDV ĐBSCL	100%
26	26/2021/TAR/NQ-HĐQT	16/12/2021	Thông qua phân phối cổ phiếu chào bán riêng lẻ cho Nhà đầu tư	100%
27	27/2021/TAR/NQ-HĐQT	24/12/2021	Thông qua điều chỉnh thời gian phân phối cổ phiếu chào bán riêng lẻ cho Nhà đầu tư tại Nghị quyết HĐQT số 26/2021/TAR/NQ-HĐQT ngày 16/12/2021	100%

b. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị

Trong năm 2021, Hội đồng quản trị đã thực hiện công tác chỉ đạo và giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám Đốc trong hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi cho công tác điều hành của Ban Giám Đốc, đồng thời giải quyết các vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị:

- Hàng quý tổ chức họp giao ban toàn Công ty với thành phần gồm: Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám Đốc, Trưởng bộ phận, phòng ban để đánh giá mức độ thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, kết quả thực hiện; đề ra kế hoạch chi tiết trong quý tiếp theo; giải quyết các vấn đề còn tồn tại trong quá trình sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Trong từng kỳ sản xuất kinh doanh, Hội đồng quản trị yêu cầu Ban Giám Đốc báo cáo trực tiếp tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh 2021, nêu rõ thuận lợi và khó khăn gặp phải trong quá trình thực hiện kế hoạch để có những quyết định thay đổi, điều chỉnh thích hợp trong kỳ sản xuất kinh doanh tiếp theo, đồng thời bám sát mục tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 đề ra.

- Chỉ đạo Ban Tổng Giám Đốc hoàn thành Báo cáo tài chính kiểm toán, báo cáo thường niên... đúng thời gian quy định của Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các cơ quan Ban ngành địa phương như: cơ quan Thuế, Thống kê, Ngân hàng...

- Chỉ đạo Ban Tổng Giám Đốc và các bộ phận liên quan triển khai triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 thành công tốt đẹp và đúng theo quy trình, quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

- Đề ra phương hướng cho hoạt động của Công ty trong năm 2022 và chỉ đạo Ban Tổng Giám Đốc lên kế hoạch chi tiết cụ thể.

2. Kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021

Qua báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt. Trong năm 2021, Công ty đã thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh do Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua cụ thể như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	(%) hoàn thành
Doanh thu	Đồng	3.500.000.000.000	3.120.240.775.647	89,1%
Lợi nhuận sau thuế	Đồng	105.000.000.000	96.733.287.483	92,1%
LNST/Doanh thu	%	3,0%	3,1%	103,3%
LNST/Vốn điều lệ	%	12%	20,9%	174,5%
Tỷ lệ cổ tức năm 2020	%	10%	10%	100%

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất 2021 đã được kiểm toán)

Cụ thể kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2020	Năm 2021	%Tăng/Giảm
Doanh thu thuần	Đồng	2.712.550.673.684	3.120.240.775.647	15,0%
Giá vốn hàng bán	Đồng	2.502.427.632.785	2.831.312.727.035	13,1%
Lợi nhuận gộp	Đồng	210.123.040.899	288.928.048.612	37,5%
Lợi nhuận thuần HĐKD	Đồng	97.404.143.374	102.310.986.291	5,0%
Lợi nhuận khác	Đồng	2.065.633.201	6.661.947.827	222,5%
Lợi nhuận trước thuế	Đồng	99.469.776.575	108.972.934.118	9,6%
Lợi nhuận sau thuế	Đồng	83.636.271.543	96.733.287.483	15,7%

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất 2021 đã được kiểm toán)

Năm 2021, Công ty chưa hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh do Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 đề ra. Hội đồng quản trị đã yêu cầu Ban Tổng giám đốc giải trình đánh giá mức độ hoàn thành kế hoạch và sẽ được trình bày trong báo cáo của Ban Tổng Giám Đốc.

3. Kết quả thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

- Thực hiện chỉ đạo của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021, Hội đồng quản trị đã định hướng đơn đốc Ban Tổng Giám Đốc thực hiện mục tiêu kế hoạch đề ra.
- Thực hiện phương án phân chia lợi nhuận 2020
- Thực hiện và phương án chi trả thù lao của Ban kiểm soát và Hội đồng quản trị theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 đề ra.
- Thực hiện lựa chọn Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt kiểm toán Báo cáo tài chính bán niên, báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty.
- Thực hiện phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ để tăng vốn điều lệ.
- Thực hiện nâng mức đầu tư tại Công ty Cổ phần Nông nghiệp Công nghệ cao Trung An Kiên Giang.

4. Công tác chỉ đạo và giám sát

Trong năm 2021, Hội đồng quản trị đã thực hiện công tác chỉ đạo giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám Đốc trong các công việc như sau:

- Chỉ đạo Ban Tổng Giám Đốc hoàn thành báo cáo tài chính đã được kiểm toán, báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh và báo cáo thường niên năm 2021.

- Chỉ đạo Ban Tổng Giám Đốc và các phòng ban nghiệp vụ liên quan hỗ trợ Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt trong việc kiểm toán cuối năm chính xác, trung thực và phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

- Chỉ đạo Ban Tổng Giám Đốc và các phòng ban liên quan triển khai triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021, đồng thời chỉ đạo việc thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

5. Thù lao của Hội đồng quản trị

Thù lao dự kiến chi trả cho Hội đồng quản trị cho năm tài chính 2022 như sau:

Chức danh	Số lượng	Năm 2021	Năm 2022
Chủ tịch HĐQT	01	5 triệu đ/người/tháng	5 triệu đ/người/tháng
Phó Chủ tịch HĐQT	01	3 triệu đ/người/tháng	3 triệu đ/người/tháng
Thành viên HĐQT	04	3 triệu đ/người/tháng	3 triệu đ/người/tháng

II. Kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022.

1. Chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2022
Doanh thu	Đồng	3.500.000.000.000
Lợi nhuận sau thuế	Đồng	110.000.000.000
LNST/Doanh thu	%	3,1%
LNST/Vốn điều lệ	%	14,0%
Tỷ lệ cổ tức	%	10%

2. Kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022:

Ngay khi có nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, Hội đồng quản trị cam kết trước Đại hội cổ đông sẽ thực thi quyền hạn và nhiệm vụ của mình theo đúng quy định tại Điều lệ Công ty. Hội đồng quản trị tập trung vào các giải pháp cụ thể sau:

a. Nhiệm vụ trọng tâm:

- Xây dựng kế hoạch, giải pháp khắc phục những tồn tại hạn chế của năm 2021; bám sát Nghị quyết của Đại hội cổ đông để chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh năm 2022 sát, đúng với tình hình thực tế.

- Chủ động, quyết liệt chỉ đạo BDH triển khai thực hiện hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh theo từng tháng, từng quý... để có những chỉ đạo kịp thời, đặc biệt là trong tình trạng có đại dịch trên toàn thế giới.

- Tiếp tục tìm kiếm mở rộng thị trường, phát triển các ngành nghề chủ lực trong đăng ký kinh doanh trên cơ sở phát huy mọi nguồn lực của Công ty.

- Tiếp tục hoàn thiện công tác quản trị doanh nghiệp nhằm nâng cao chất lượng và giảm giá thành sản phẩm.



BÁO CÁO

VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2021 VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2022

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020.
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XI kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 29/06/2006; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Nông nghiệp Công nghệ cao Trung An.
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch vụ và Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt;
- Căn cứ Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và phương hướng kế hoạch hoạt năm 2022 của Công ty Cổ phần Nông nghiệp Công nghệ cao Trung An.

Ban kiểm soát xin kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Nông nghiệp Công nghệ cao Trung An thông qua Báo cáo kết quả hoạt động năm 2021 và kế hoạch năm 2022 của Ban kiểm soát như sau:

I. Hoạt động của BKS:

1. Cơ cấu thành viên của Ban kiểm soát: Thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Nông nghiệp Công nghệ cao Trung An gồm có:

- Bà: Phạm Trần Thùy An – Trưởng ban
- Bà: Võ Thị Ngọc Mai – Thành viên
- Ông: Phạm Tam Tiến – Thành viên

2. Các cuộc họp của Ban kiểm soát:

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà: Phạm Trần Thùy An	5/5	100%	100%	
2	Ông: Phạm Tam Tiến	5/5	100%	100%	
3	Bà: Võ Ngọc Mai	5/5	100%	100%	

Trong năm tài chính 2021, Ban kiểm soát (BKS) không phát hiện trường hợp bất thường nào trong hoạt động của Công ty trong năm tài chính. Các hoạt động sản xuất kinh doanh đều tuân thủ theo các yêu cầu của hệ thống quản trị nội bộ. Chế độ họp giao ban thực hiện đều đặn đã phát hiện kịp thời các vấn đề, đồng thời, đề xuất các kiến nghị và giải pháp phù hợp nhằm tăng cường hiệu quả hoạt động của Công ty.

3. Kiểm soát tính hợp pháp, hợp lý trung thực trong công tác quản lý điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán, trong công tác thống kê và lập báo cáo tài chính, cụ thể:

- Ban kiểm soát đã được cung cấp đầy đủ thông tin về các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty, trao đổi thường xuyên với Hội đồng quản trị và Ban điều hành về tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh các nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua. Trên cơ sở đó, Ban kiểm soát đánh giá được công tác điều hành hoạt động kinh doanh của Hội đồng quản trị và Ban điều hành đã tuân thủ đầy đủ các quy định pháp lý liên quan tới hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như phù hợp với Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021. Ban kiểm soát không phát hiện có hiện tượng vi phạm pháp luật của Hội đồng quản trị và Ban điều hành.

- Trong công tác tổ chức kế toán, bộ phận kế toán đã tuân thủ đầy đủ các quy định liên quan, đảm bảo nguyên tắc trung thực, thận trọng, hợp lý và báo cáo tài chính được lập trên cơ sở tuân thủ đầy đủ các quy định hiện hành. Đồng thời, bộ phận kế toán đã tuân thủ thời gian và chế độ báo cáo kịp thời giúp Hội đồng quản trị, Ban điều hành có những quyết định phù hợp với hoạt động sản xuất kinh doanh.

3. Thực hiện thẩm định báo cáo tài chính, kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021

- Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty được lập theo các Chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành; được soát xét và kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt, là đơn vị đã được UBCK Nhà nước chấp thuận kiểm toán Công ty niêm yết, được Hội đồng quản trị thông qua theo nghị quyết số 05/2021/TAR/NQ-HĐQT dựa trên ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 theo nghị quyết số 01/2021/NQ-ĐHCD/TAR.

- Theo ý kiến của Công ty kiểm toán: Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Nông nghiệp Công nghệ cao Trung An và Công ty con tại ngày 31/12/2021, cũng như kết quả kinh doanh hợp nhất, tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính 2021 kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

Như vậy, Kiểm toán viên đã đưa ra ý kiến kiểm toán chấp nhận toàn phần đối với Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty.

- Trên cơ sở báo cáo tài chính đã được kiểm toán, Ban kiểm soát thống nhất với số liệu được trình bày trong báo cáo tài chính năm 2021.

♦ Về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021:

Trong bối cảnh thị trường thế giới có nhiều biến động, đặc biệt là thiên tai, dịch bệnh... đang hoành hành. Tuy nhiên, bằng nỗ lực và sự chỉ đạo kịp thời của Hội đồng quản trị, định hướng dịch chuyển từ kinh doanh xuất khẩu sang bán hàng nội địa của Ban

Giám Đốc, kết quả hoạt động kinh doanh trong năm 2021 tăng trưởng đáng kể so với cùng kỳ.

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	(%) hoàn thành
Doanh thu	Đồng	3.500.000.000.000	3.120.240.775.647	89,1%
Lợi nhuận sau thuế	Đồng	105.000.000.000	96.733.287.483	92,1%
LNST/Doanh thu	%	3,0%	3,1%	103,3%
LNST/Vốn điều lệ	%	12%	20,9%	174,5%
Tỷ lệ cổ tức năm 2020	%	10%	10%	100%

♦ Chi tiết kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh doanh năm 2021 như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2020	Năm 2021	%Tăng/Giảm
Doanh thu thuần	Đồng	2.712.550.673.684	3.120.240.775.647	15,0%
Giá vốn hàng bán	Đồng	2.502.427.632.785	2.831.312.727.035	13,1%
Lợi nhuận gộp	Đồng	210.123.040.899	288.928.048.612	37,5%
Lợi nhuận thuần HĐKD	Đồng	97.404.143.374	102.310.986.291	5,0%
Lợi nhuận khác	Đồng	2.065.633.201	6.661.947.827	222,5%
Lợi nhuận trước thuế	Đồng	99.469.776.575	108.972.934.118	9,6%
Lợi nhuận sau thuế	Đồng	83.636.271.543	96.733.287.483	15,7%

Như vậy, trong năm tài chính 2021, Công ty đã không hoàn thành chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 đề ra, tuy nhiên so với năm 2020 lại có bước tăng trưởng đáng kể, cụ thể:

- Doanh thu thuần năm 2021 đạt 3.120.240.775.647 đồng tăng 15,0% so với năm 2020, hoàn thành 89,1% kế hoạch doanh thu.

- Lợi nhuận sau thuế đạt 96.733.287.483 đồng tăng 15,7% so với năm 2020, hoàn thành 92,1% kế hoạch lợi nhuận sau thuế.

- Các chỉ tiêu lợi nhuận gộp và lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh cũng tăng trưởng lần lượt 37,5% và 5,0% so với năm 2020.

4. Kiểm soát các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị và Ban Điều hành

- Ban kiểm soát nhận thấy các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và Ban Điều Hành phù hợp với luật doanh nghiệp và điều lệ Công ty, cũng như đã thể hiện được mục tiêu của đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

- Ban Kiểm Soát không phát hiện hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm điều lệ Công ty nào của các thành viên HĐQT, Ban Điều Hành.

- Ban Kiểm Soát nhất trí với nội dung báo cáo KQKD năm 2021 của Ban Điều Hành.

5. Thù lao của BKS

Chức danh	Số lượng	Kế hoạch thù lao 2021	Thực hiện trả thù lao 2021
Trưởng BKS	01	3.000.000 đồng/người/tháng	3.000.000 đồng/người/tháng
Thành viên BKS	02	2.000.000 đồng/người/tháng	2.000.000 đồng/người/tháng

Việc chi trả thù lao cho Ban kiểm soát được thực hiện theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

6. Ý kiến cổ đông

Tại thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền tham gia Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, ban kiểm soát chưa nhận được ý kiến đóng góp hay khiếu nại của Quý cổ đông về sai phạm của Hội đồng quản trị, Ban điều hành, Ban kiểm soát trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao.

II. Phương hướng, nhiệm vụ hoạt động và mức thù lao đề xuất năm 2022

1. Phương hướng, nhiệm vụ hoạt động năm 2022

Để hoàn thành nhiệm vụ kiểm soát theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Ban kiểm soát trình Đại hội kế hoạch làm việc năm 2022 như sau:

- Tiếp tục nhiệm vụ kiểm tra, giám sát các hoạt động điều hành, quản lý của HĐQT, BTGD, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực trong quản lý và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, quản lý vốn, vật tư, tài sản của Công ty;
- Họp Ban kiểm soát 4 lần/năm vào ngày 15 của tháng đầu của quý;
- Kiểm tra các báo cáo tài chính hàng năm, sáu tháng và hàng quý trước khi đệ trình Hội đồng quản trị xem xét và phê duyệt;
- Xem xét thư quản lý của kiểm toán viên độc lập; thảo luận về những vấn đề khó khăn và tồn tại phát hiện từ các kết quả kiểm toán giữa kỳ hoặc cuối kỳ cũng như mọi vấn đề mà kiểm toán viên độc lập muốn bàn bạc;
- Duy trì sự phối hợp chặt chẽ trong hoạt động với HĐQT, BTGD và các phòng ban trong Công ty;
- Phối hợp với Ban lãnh đạo Công ty và các bộ phận phòng ban hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch và các nhiệm vụ mà Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Thúc đẩy tạo lập mối quan hệ giữa cổ đông và Công ty;
- Tăng cường kiểm tra giám sát hoạt động công bố thông tin của Công ty, đảm bảo các thông tin của Công ty được công bố kịp thời, chính xác đến các cổ đông.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của Đại hội đồng cổ đông.

2. Mức thù lao đề xuất năm 2022

Để thuận lợi cho công tác lập kế hoạch và quản lý chi phí, Ban kiểm soát đề xuất mức chi phí hoạt động cho năm 2022 như sau:

STT	Nội dung	Số lượng	ĐVT	Số tiền/tháng	Năm 2022
1	Thù lao Trưởng BKS	01	Đồng	3.000.000	36.000.000
2	Thù lao thành viên BKS	02	Đồng	4.000.000	48.000.000
	Tổng cộng				84.000.000

Trên đây là báo cáo về hoạt động kiểm soát trong năm 2021 và kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát trong năm tài chính 2022, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua./.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhân:

- HĐQT, TV.BKS;
- GD;
- Cổ đông;
- Lưu: VT.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



PHẠM TRẦN THÙY AN

BÁO CÁO
PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU RIÊNG LẺ TẶNG VỐN ĐIỀU LỆ
THEO NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM
2021 SỐ 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ/TAR NGÀY 27/04/2021

Kính thưa Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Nông nghiệp Công nghệ cao Trung An báo cáo tình hình thực hiện của phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ tặng vốn điều lệ theo nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 như sau:

Hội đồng quản trị xem xét ảnh hưởng của dịch bệnh Covid kéo dài đến các kế hoạch đầu tư, phát triển, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty nói chung và công ty thành viên nói riêng, theo đó Hội đồng quản trị đã xem xét nhu cầu vốn của Công ty trong thời gian thực hiện và thống nhất điều chỉnh mục đích chào bán, phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu riêng lẻ. Phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ tặng vốn điều lệ được thay đổi thông qua các nghị quyết Hội đồng quản trị như sau:

- Nghị quyết Hội đồng quản trị số 18/2021/TAR/NQ-HĐQT ngày 05/10/2021, nghị quyết Hội đồng quản trị số 21/2021/TAR/NQ-HĐQT ngày 09/11/2021 và nghị quyết Hội đồng quản trị số 04/2022/TAR/NQ-HĐQT ngày 07/02/2022 của Công ty Cổ phần Nông nghiệp Công nghệ cao Trung An.

Theo đó, số lượng cổ phiếu chào bán dự kiến ban đầu là 42.000.000 (Bốn mươi hai triệu) cổ phiếu; tổng số vốn huy động theo giá bán dự kiến là 630.000.000.000 đồng (Sáu trăm ba mươi tỷ đồng). Số lượng cổ phiếu chào bán sau khi thay đổi là 25.000.000 (Hai mươi lăm triệu) cổ phiếu; tổng số vốn huy động sau khi thay đổi là 450.000.000.000 đồng (Bốn trăm năm mươi tỷ đồng).

Phương án sử dụng vốn/số tiền thu được sau khi thay đổi từ đợt phát hành như sau:

STT	Phương án sử dụng vốn	Số tiền sử dụng (tỷ đồng)	Thời điểm giải ngân
1	Trả nợ vay ngân hàng	450	Từ Quý 1/2022 đến Quý 2/2022
	Tổng cộng	450	



Báo cáo sử dụng vốn chi tiết: theo báo cáo tình hình sử dụng vốn từ đợt phát hành riêng lẻ 25.000.000 cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 461.999.330.000 đồng lên 711.999.330.000 đồng của Công ty Cổ phần Nông Nghiệp Công Nghệ Cao Trung An đã được kiểm toán đính kèm.

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS;
- Ban Tổng Giám Đốc;
- Cổ đông;
- Lưu VT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT
CÔNG TY
CỔ PHẦN
NÔNG NGHIỆP
CÔNG NGHỆ
CAO
TRUNG AN
LÊ THỊ TUYẾT



**CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG NGHIỆP
CÔNG NGHỆ CAO TRUNG AN**

**Báo cáo tình hình sử dụng vốn từ đợt phát hành riêng
lẻ 25.000.000 cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ
461.999.330.000 đồng lên 711.999.330.000 đồng
*đã được kiểm toán***

MỤC LỤC

NỘI DUNG	TRANG
Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc	02 - 03
Báo cáo Kiểm toán độc lập	04 - 05
Báo cáo tình hình sử dụng vốn từ đợt phát hành riêng lẻ 25.000.000 cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 461.999.330.000 đồng lên 711.999.330.000 đồng	06 - 09
Bản thuyết minh báo cáo tình hình sử dụng vốn	10 - 11



BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Nông Nghiệp Công Nghệ Cao Trung An (sau đây gọi tắt là "Công ty") trình bày báo cáo của mình, Báo cáo tình hình sử dụng vốn từ đợt phát hành riêng lẻ 25.000.000 cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 461.999.330.000 đồng lên 711.999.330.000 đồng.

Khái quát

Công ty Cổ phần Nông Nghiệp Công Nghệ Cao Trung An (tiền thân là Công ty TNHH Trung An), được thành lập và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 052468 ngày 16 tháng 08 năm 1996 do Sở Kế Hoạch và Đầu Tư Tỉnh Cần Thơ cấp và các Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi với mã số doanh nghiệp 1800241736.

Cổ phiếu của Công ty được niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội theo Quyết định niêm yết số 19/QĐ-SDGHN do Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội cấp ngày 07 tháng 01 năm 2019 với mã cổ phiếu TAR.

Hoạt động chính của Công ty là: Bán buôn thực phẩm. Chi tiết: Kinh doanh lương thực, thực phẩm, thủy sản; Bán buôn gạo. Chi tiết: Kinh doanh sản xuất gạo; Trồng lúa. Chi tiết: Trồng lúa theo mùa vụ.

Công ty có trụ sở chính đăng ký tại 649A, Quốc lộ 91, KV Qui Thạnh 1, Phường Trung Kiên, Quận Thốt Nốt, Thành phố Cần Thơ.

Các sự kiện sau ngày lập Báo cáo tình hình sử dụng vốn

Không có sự kiện trọng yếu nào xảy ra sau ngày lập Báo cáo này đòi hỏi được điều chỉnh hay công bố trên Báo cáo tình hình sử dụng vốn từ đợt phát hành riêng lẻ 25.000.000 cổ phiếu tăng vốn điều lệ.

Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban Kiểm soát tại ngày lập báo cáo này như sau:

Hội đồng Quản trị

Bà Lê Thị Tuyết	Chủ tịch
Ông Phạm Thái Bình	Phó Chủ tịch
Bà Phạm Lê Khánh Huyền	Thành viên
Bà Phạm Lê Khánh Hân	Thành viên
Bà Lưu Lệ Trân	Thành viên
Bà Nguyễn Lê Bảo Trang	Thành viên

Ban Tổng Giám đốc

Ông Phạm Thái Bình	Tổng Giám đốc
Bà Phạm Lê Khánh Hân	Phó Tổng Giám đốc

Ban kiểm soát

Bà Phạm Trần Thùy An	Trưởng ban
Bà Võ Thị Ngọc Mai	Thành viên
Ông Phạm Tam Tiến	Thành viên

Đến ngày 01/06/2022

Người đại diện theo pháp luật

Người đại diện theo pháp luật của Công ty tại ngày lập báo cáo này là Ông Phạm Thái Bình.

Kiểm toán viên

Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN) đã thực hiện kiểm toán Báo cáo tình hình sử dụng vốn từ đợt phát hành riêng lẻ 25.000.000 cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 461.999.330.000 đồng lên 711.999.330.000 đồng.

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

Công bố trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc đối với Báo cáo tình hình sử dụng vốn từ đợt phát hành riêng lẻ 25.000.000 cổ phiếu tăng vốn điều lệ

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập Báo cáo tình hình sử dụng vốn, phản ánh trung thực, hợp lý về việc sử dụng vốn từ đợt phát hành riêng lẻ 25.000.000 cổ phiếu tăng vốn điều lệ phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán Việt Nam và tuân thủ các quy định hiện hành có liên quan.

Ban Tổng Giám đốc Công ty đã phê chuẩn Báo cáo tình hình sử dụng vốn đính kèm từ trang 06 đến trang 11 và cam kết rằng Báo cáo này đã phản ánh trung thực và hợp lý về tình hình sử dụng vốn từ đợt phát hành riêng lẻ 25.000.000 cổ phiếu tăng vốn điều lệ.

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc



Phạm Thái Bình
Tổng Giám đốc

Thành phố Cần Thơ, ngày 03 tháng 06 năm 2022

4-G.T.
Y
CỦ HẠN
VĂN
Ế TOÁN
OAN
T
O CHỈ M

Số: 172/BCKT/KTV

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Về Báo cáo tình hình sử dụng vốn từ đợt phát hành riêng lẻ 25.000.000 cổ phiếu tăng vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Nông Nghiệp Công Nghệ Cao Trung An

Kính gửi: Quý cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc
Công ty Cổ phần Nông Nghiệp Công Nghệ Cao Trung An

Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán Báo cáo tình hình sử dụng vốn từ đợt phát hành riêng lẻ 25.000.000 cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 461.999.330.000 đồng lên 711.999.330.000 đồng của Công ty Cổ phần Nông Nghiệp Công Nghệ Cao Trung An (gọi tắt là “Công ty”) được lập ngày 03 tháng 06 năm 2022, và bản thuyết minh (sau đây được gọi chung là “Báo cáo tình hình sử dụng vốn từ đợt phát hành riêng lẻ 25.000.000 cổ phiếu tăng vốn điều lệ”) được trình bày từ trang 06 đến trang 11 kèm theo.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tình hình sử dụng vốn từ đợt phát hành riêng lẻ 25.000.000 cổ phiếu tăng vốn điều lệ theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo này và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo này không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tình hình sử dụng vốn từ đợt phát hành riêng lẻ 25.000.000 cổ phiếu tăng vốn điều lệ của Công ty dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu các báo cáo này có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu trên báo cáo tình hình sử dụng vốn. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong các báo cáo này do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể các báo cáo này.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tình hình sử dụng vốn từ đợt phát hành riêng lẻ 25.000.000 cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 461.999.330.000 đồng lên 711.999.330.000 đồng đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình sử dụng vốn từ đợt phát hành cổ phiếu của Công ty Cổ phần Nông Nghiệp Công Nghệ Cao Trung An phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tình hình sử dụng vốn từ đợt phát hành riêng lẻ cổ phiếu tăng vốn điều lệ.

**Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính
Kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN)**

Phó Giám đốc



Lê Hồng Đào

Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 1732-2018-152-1

Thành phố Cần Thơ, ngày 03 tháng 06 năm 2022

Kiểm toán viên

Lê Thị Như Ngọc

Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 4799-2019-152-1

BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN

Từ đợt phát hành riêng lẻ 25.000.000 cổ phiếu
tăng vốn điều lệ từ 461.999.330.000 đồng lên 711.999.330.000 đồng
của Công ty Cổ phần Nông Nghiệp Công Nghệ Cao Trung An

1. Kế hoạch sử dụng vốn theo phương án phát hành

Phương án đợt phát hành riêng lẻ 25.000.000 cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 461.999.330.000 đồng lên 711.999.330.000 đồng của Công ty đã được thông qua Đại hội Đồng cổ đông tại Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 số 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ/TAR ngày 27/04/2021 là: Tăng vốn góp vào công ty con (Công ty Cổ phần Nông nghiệp Công nghệ cao Trung An Kiên Giang) nhằm bổ sung vốn lưu động và mở rộng dự án vùng sản xuất lúa sạch và lúa hữu cơ; Bổ sung vốn lưu động bao gồm nhưng không giới hạn thanh toán các khoản nợ đến hạn, hợp đồng ký mới cho các nhà thầu, nhà cung cấp, ngân hàng, đối tác khác, ... và ủy quyền cho HĐQT xây dựng phương án sử dụng vốn chi tiết, đồng thời cho phép HĐQT có thể điều chỉnh phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán phù hợp với tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

Theo Nghị quyết Hội đồng quản trị số 18/2021/TAR/NQ-HĐQT ngày 05/10/2021; Nghị quyết Hội đồng quản trị số 21/2021/TAR/NQ-HĐQT ngày 09/11/2021 và Nghị quyết Hội đồng quản trị số 04/2022/TAR/NQ-HĐQT ngày 07/02/2022 thì phương án sử dụng vốn từ đợt phát hành riêng lẻ cổ phiếu là trả nợ vay ngân hàng chi tiết theo ngân hàng, kế ước nhận nợ với tổng số tiền sử dụng là 450 tỷ đồng.

2. Báo cáo tình hình sử dụng vốn

Theo Nghị quyết Hội đồng quản trị số 18/2021/TAR/NQ-HĐQT ngày 05/10/2021; Nghị quyết Hội đồng quản trị số 21/2021/TAR/NQ-HĐQT ngày 09/11/2021; Nghị quyết Hội đồng quản trị số 04/2022/TAR/NQ-HĐQT ngày 07/02/2022 và căn cứ vào tình hình thực tế sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành riêng lẻ cổ phiếu, việc sử dụng vốn từ đợt phát hành như sau:

Stt	Ngân hàng/ Kế ước nhận nợ	Ngày thanh toán	Số tiền thanh toán (VND)	Ghi chú
I.	Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín - CN Cần Thơ		287.109.122.850	
1	LD2123900153	09/02/2022	7.400.000.000	
		09/02/2022	2.600.000.000	
2	LD2124200405	09/02/2022	5.452.875.000	
		09/02/2022	1.000.000.000	
		09/02/2022	4.810.000.000	
		09/02/2022	3.547.125.000	
		09/02/2022	3.190.000.000	
3	LD2125100523	09/02+25/02/2022	4.400.000.000	
		25/02/2022	5.100.000.000	
4	LD2128400329	18/03+08/04/2022	2.236.000.000	
		08/04/2022	4.374.440.000	
		08/04/2022	8.709.269.205	



CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG NGHIỆP CÔNG NGHỆ CAO TRUNG AN
 649A, QL91, KV Qui Thạnh 1, P. Trung Kiên, Q. Thốt Nốt, TP. Cần Thơ

Stt	Ngân hàng/ Khé ước nhận nợ	Ngày thanh toán	Số tiền thanh toán (VND)	Ghi chú
5	LD2128500622	12/04/2022	5.147.782.000	
		12/04/2022	8.235.000.000	
		12/04/2022	1.617.218.000	
6	LD2129500655	18/04/2022	2.921.169.840	
		18/04/2022	2.178.830.160	
7	LD2130000520	18/04/2022	1.751.176.800	
		18/04/2022	7.188.823.200	
		18/04/2022	6.060.000.000	
8	LD2130500519	18/04/2022	2.114.536.280	
		18/04+18/04+20/04/2022	5.885.463.720	
9	LD2131200396	20/04/2022	6.824.795.920	
		20/04/2022	1.874.852.900	
		20/04/2022	2.300.351.180	
10	LD2131500466	20/04/2022	10.000.000.000	
11	LD2132600545	20/04/2022	9.500.000.000	
12	LD2134200595	20/04+25/04+27/04/2022	6.000.000.000	
		25/04/2022	6.200.000.000	
		27/04/2022	6.100.000.000	
13	LD2135100493	25/04/2022	2.816.220.000	
		25/04/2022	1.454.240.000	
		25/04/2022	7.500.000.000	
		25/04/2022	6.229.540.000	
14	LD2136300030	27/04/2022	9.996.000.000	
		27/04/2022	9.455.000.000	
		27/04+28/04/2022	10.349.000.000	
15	LD2200700702	28/04/2022	4.038.000.000	
		28/04/2022	9.645.000.000	
		28/04+29/04+04/05/2022	5.317.000.000	
16	LD2201000799	29/04/2022	7.200.000.000	
		29/04/2022	5.700.000.000	
		29/04+04/05/2022	6.100.000.000	
17	LD2201200459	04/05/2022	792.140.000	
		04/05/2022	1.230.000.000	
		04/05+06/05/2022	7.989.120.000	
		06/05/2022	7.988.740.000	
18	LD2201800654	06/05/2022	8.400.000.000	

CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG NGHIỆP CÔNG NGHỆ CAO TRUNG AN
649A, QL91, KV Qui Thạnh 1, P. Trung Kiên, Q. Thốt Nốt, TP. Cần Thơ

Stt	Ngân hàng/ Khế ước nhận nợ	Ngày thanh toán	Số tiền thanh toán (VND)	Ghi chú
		06/05/2022	7.600.000.000	
		06/05/2022	8.800.000.000	
19	LD2202100794	06/05/2022	7.300.000.000	
		06/05/2022	6.489.413.645	
II.	Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng - CN Cần Thơ		88.642.708.400	
			5.154.120.000	
1	LD2126000787	11/02/2022	5.005.623.000	
			6.612.300.000	
			5.186.937.600	
		11/02+16/02/2022	5.580.000.000	
2	LD2126306055,LD2126306071	16/02/2022	4.902.755.000	
		16/02/2022	5.155.125.000	
		16/02/2022	9.014.400.000	
		16/02/2022	5.360.856.000	
		16/02+18/02/2022	1.016.760.000	
3	LD2126503435,LD2126503452	18/02/2022	5.501.741.000	
		18/02/2022	6.336.560.000	
		18/02/2022	6.810.945.000	
		18/02/2022	7.004.584.800	
		18/02/2022	2.013.046.000	
4	LD2127000732	18/02/2022	3.202.500.000	
		18/02/2022	4.784.455.000	
III.	Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - CN Đồng bằng Sông Cửu Long		74.248.168.750	
1	001.12/2021/7613578/HĐTD	18/02/2022	2.700.000.000	
		24/02/2022	3.399.512.500	
2	001.13/2021/7613578/HĐTD	24/02/2022	5.026.005.000	
		24/02/2022	4.793.620.000	
3	001.14/2021/7613578/HĐTD	24/02/2022	4.000.000.000	
		24/02/2022	4.950.000.000	
		24/02/2022	3.660.000.000	
		24/02/2022	1.975.000.000	
4	001.15/2021/7613578/HĐTD	24/02/2022	918.000.000	
		24/02/2022	4.480.000.000	
		24/02+25/02/2022	4.980.000.000	
5	001.16/2021/7613578/HĐTD	25/02+07/03/2022	11.063.265.000	
		07/03/2022	2.207.500.000	

CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG NGHIỆP CÔNG NGHỆ CAO TRUNG AN
649A, QL91, KV Qui Thạnh 1, P. Trung Kiên, Q. Thốt Nốt, TP. Cần Thơ

Stt	Ngân hàng/ Khế ước nhận nợ	Ngày thanh toán	Số tiền thanh toán (VND)	Ghi chú
6	001.18/2021/7613578/HĐTD	07/03+15/03+16/03/2022	14.306.253.750	
		16/03/2022	2.389.500.000	
		16/03+17/03/2022	3.399.512.500	
	Tổng cộng		450.000.000.000	

Người lập biểu



Trần Phan Nguyệt Anh

Kế toán trưởng



Phạm Lê Khánh Huyền



Phạm Thái Bình

Thành phố Cần Thơ, ngày 03 tháng 06 năm 2022



THUYẾT MINH BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN

Từ đợt phát hành riêng lẻ 25.000.000 cổ phiếu
tăng vốn điều lệ từ 461.999.330.000 đồng lên 711.999.330.000 đồng

1. Thông tin Công ty

Công ty Cổ phần Nông Nghiệp Công Nghệ Cao Trung An (tiền thân là Công ty TNHH Trung An), được thành lập và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 052468 ngày 16 tháng 08 năm 1996 do Sở Kế Hoạch và Đầu Tư Tỉnh Cần Thơ cấp và các Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi với mã số doanh nghiệp 1800241736.

Cổ phiếu của Công ty được niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội theo Quyết định niêm yết số 19/QĐ-SDGHN do Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội cấp ngày 07 tháng 01 năm 2019 với mã cổ phiếu TAR.

Hoạt động chính của Công ty là: Bán buôn thực phẩm. Chi tiết: Kinh doanh lương thực, thực phẩm, thủy sản; Bán buôn gạo. Chi tiết: Kinh doanh sản xuất gạo; Trồng lúa. Chi tiết: Trồng lúa theo mùa vụ.

Công ty có trụ sở chính đăng ký tại 649A, Quốc lộ 91, KV Qui Thạnh 1, Phường Trung Kiên, Quận Thốt Nốt, Thành phố Cần Thơ.

Công ty có các đơn vị trực thuộc như sau:

- Chi nhánh Công ty Cổ phần Nông Nghiệp Công Nghệ Cao Trung An tại 532/21 Lê Văn Thọ, Phường 16, Quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Nhà máy chế biến xuất khẩu số 4 tại KV Trảng Thọ 2, Phường Trung Nhứt, Quận Thốt Nốt, Thành phố Cần Thơ.
- Nhà máy xay lúa và chế biến xuất khẩu số 3 tại KV Thạnh Phước, Phường Thạnh Hoà, Quận Thốt Nốt, Thành phố Cần Thơ.
- Nhà máy chế biến xuất khẩu số 5 tại KV Qui Thạnh 1, Phường Trung Kiên, Quận Thốt Nốt, Thành phố Cần Thơ.

2. Các chính sách kế toán chủ yếu

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong ghi chép kế toán là Đồng Việt Nam (VND).

Công ty áp dụng Chế độ Kế toán doanh nghiệp ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ("Thông tư 200") hướng dẫn chế độ kế toán cho doanh nghiệp do Bộ tài chính ban hành ngày 22/12/2014 và Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21 tháng 3 năm 2016 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 200/2014/TT-BTC.

Công ty đã áp dụng các Chuẩn mực kế toán Việt Nam và các văn bản hướng dẫn Chuẩn mực do Nhà nước đã ban hành. Các báo cáo tài chính được lập và trình bày theo đúng mọi quy định của từng chuẩn mực, thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực và Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành.

3. Mục đích sử dụng báo cáo

Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành riêng lẻ 25.000.000 cổ phiếu tăng vốn điều lệ của Công ty chỉ được sử dụng để báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 số 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ/TAR ngày 27/04/2021; Nghị quyết Hội đồng quản trị số 18/2021/TAR/NQ-HĐQT ngày 05/10/2021; Nghị quyết Hội đồng quản trị số 21/2021/TAR/NQ-HĐQT ngày 09/11/2021 và Nghị



THUYẾT MINH BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VỐN (tiếp theo)

quyết Hội đồng quản trị số 04/2022/TAR/NQ-HĐQT ngày 07/02/2022, không mở rộng ra cho toàn bộ Báo cáo tài chính của Công ty.

Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành riêng lẻ 25.000.000 cổ phiếu tăng vốn điều lệ này được lập để Công ty đáp ứng yêu cầu của Cơ quan quản lý Nhà nước. Vì thế, các báo cáo này có thể không phù hợp để sử dụng vào mục đích khác.

4. Thuyết minh sử dụng vốn

Công ty đã sử dụng 450 tỷ đồng từ đợt phát hành riêng lẻ 25.000.000 cổ phiếu để trả nợ vay ngân hàng theo Nghị quyết Hội đồng quản trị số 18/2021/TAR/NQ-HĐQT ngày 05/10/2021; Nghị quyết Hội đồng quản trị số 21/2021/TAR/NQ-HĐQT ngày 09/11/2021 và Nghị quyết Hội đồng quản trị số 04/2022/TAR/NQ-HĐQT ngày 07/02/2022.

5. Vốn điều lệ

Đợt phát hành riêng lẻ 25.000.000 cổ phiếu tăng vốn điều lệ của Công ty được Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận tại Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng số 8303/UBCK-QLCB ngày 09/12/2021.

Việc phát hành riêng lẻ 25.000.000 cổ phiếu tăng vốn điều lệ được thực hiện hoàn thành trong tháng 01 năm 2022. Phần chênh lệch giữa giá bán với mệnh giá trừ đi chi phí phát hành được xác định là nguồn thặng dư vốn cổ phần phát sinh từ đợt phát hành cổ phiếu.

Theo đó, sau đợt phát hành riêng lẻ 25.000.000 cổ phiếu, vốn điều lệ của công ty tăng từ 461.999.330.000 đồng lên 711.999.330.000 đồng.

Người lập biểu



Trần Phan Nguyệt Anh

Kế toán trưởng



Phạm Lê Khánh Huyền



Phạm Thái Bình



Thành phố Cần Thơ, ngày 03 tháng 06 năm 2022

Số: 05/2022/BC-HĐQT/TAR

Cần Thơ, ngày 06 tháng 06 năm 2022

BÁO CÁO TÓM TẮT

“Về các nội dung biểu quyết tại Đại hội cổ đông thường niên 2022 của TAR”

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty Cổ phần Nông nghiệp Công nghệ cao Trung An

Hội đồng quản trị Công ty xin báo cáo Quý Cổ đông về các nội dung biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 như sau:

1. Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021, kế hoạch 2022.

Năm 2021, Công ty thực hiện chưa đạt 02 chỉ tiêu là doanh thu và lợi nhuận do ảnh hưởng khó khăn của kinh tế toàn cầu và đại dịch Covid-19. Ở Việt Nam, nó ảnh hưởng sâu rộng hơn cả đối với các doanh nghiệp có ngành hàng xuất khẩu và Trung An là một trong số đó. Thấy được những khó khăn đó, Hội đồng quản trị Công ty đã có những nhận định và chỉ đạo kịp thời khi chuyển dịch nhanh chóng từ bán hàng xuất khẩu sang bán buôn nội địa, từ đó làm gia tăng doanh thu lên 15,0% so với năm 2020, chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế cũng tăng 15,7% so với năm 2020.

Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt Công ty hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của năm 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022.

Thực hiện năm 2021:

- Doanh thu thực hiện:	3.120.240.775.647 đồng
- Lợi nhuận sau thuế TNDN:	96.733.287.483 đồng
- Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu:	3,1%
- Lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ:	20,9%
- Tỷ lệ chia cổ tức năm 2020	10%

Kế hoạch năm 2022:

- Doanh thu thực hiện:	3.500.000.000.000 đồng
- Lợi nhuận sau thuế TNDN:	110.000.000.000 đồng
- Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu:	3,1%
- Lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ:	14,0%
- Tỷ lệ chia cổ tức:	10%

2. Thông qua kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021 (Theo tờ trình đính kèm)

3. Thông qua kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021 (Theo tờ trình đính kèm)

4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt, cụ thể:

◆ Trên báo cáo tài chính riêng:

- Tài sản ngắn hạn:	1.225.193.960.559 đồng
- Tài sản dài hạn:	508.662.359.535 đồng
- Tổng tài sản:	1.733.856.320.094 đồng
- Nợ phải trả	1.243.223.075.455 đồng
- Vốn chủ sở hữu:	490.633.244.639 đồng
- Tổng nguồn vốn:	1.733.856.320.094 đồng
- Doanh thu thuần:	2.570.792.360.647 đồng
- Lợi nhuận trước thuế:	24.447.059.821 đồng
- Chi phí thuế TNDN:	12.239.646.635 đồng
- Lợi nhuận sau thuế:	12.207.413.186 đồng
- Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh:	(382.695.764.552) đồng
- Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư:	(21.263.323.761) đồng
- Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính:	471.208.158.222 đồng
- Lưu chuyển tiền thuần từ trong năm:	67.249.069.909 đồng

◆ Trên báo cáo tài chính hợp nhất:

- Tài sản ngắn hạn:	1.411.198.529.282 đồng
- Tài sản dài hạn:	589.631.498.035 đồng
- Tổng tài sản:	2.000.830.027.317 đồng
- Nợ phải trả	1.316.315.215.539 đồng
- Vốn chủ sở hữu:	684.514.811.778 đồng
- Tổng nguồn vốn:	2.000.830.027.317 đồng
- Doanh thu thuần:	3.120.240.775.647 đồng
- Lợi nhuận trước thuế:	108.972.934.118 đồng
- Chi phí thuế TNDN:	12.239.646.635 đồng
- Lợi nhuận sau thuế:	96.733.287.483 đồng
- Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh:	(400.558.463.099) đồng
- Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư:	(5.155.895.921) đồng
- Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính:	473.238.748.290 đồng
- Lưu chuyển tiền thuần từ trong năm:	67.524.389.270 đồng

5. Thông qua việc chọn lựa đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022.

Thực hiện các trách nhiệm được quy định tại Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật có liên quan, đồng thời đảm bảo chủ động cho việc lựa chọn đơn vị kiểm toán phù hợp, đáp ứng yêu cầu của Công ty về thời gian thực hiện và chất lượng dịch vụ, Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một Công ty kiểm toán có tên trong danh sách các Công ty kiểm toán độc lập đủ điều kiện kiểm toán các Công ty có lợi ích công chúng và được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán các Công ty niêm yết để tiến hành kiểm toán soát xét báo cáo tài chính bán niên, báo cáo tài chính niên độ năm 2022 và soát xét các báo cáo tài chính quý (nếu cần thiết theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước).

6. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận của năm 2021

Lợi nhuận năm 2021 và của các năm trước còn lại trên BCTC hợp nhất:

Chỉ tiêu	Giá trị
- Lợi nhuận sau thuế cuối năm 2020 còn lại	97.269.256.581
- Lợi nhuận sau thuế đạt được trong năm 2021	88.692.165.977
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến 31/12/2021	185.961.422.558
Phương án phân phối lợi nhuận của năm 2021:	
- Thù lao HĐQT và Ban kiểm soát	324.000.000
- Trích lập các quỹ:	-
- Chia cổ tức: 10%/VDL	-
- Trả cổ tức bằng tiền: 0%/VDL	-
- Trả cổ tức bằng cổ phiếu: 10%/VDL	71.199.933.000
- Lợi nhuận còn lại sau khi phân phối	114.437.489.558

7. Thông qua phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2021

a. Chi tiết phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2021 (theo tờ trình kính kèm)

b. Ủy quyền cho HĐQT:

- Lựa chọn thời điểm chốt danh sách cổ đông và thời điểm phân phối cổ phiếu thích hợp sau khi có chấp thuận của UBCKNN
- Thực hiện các thủ tục cần thiết liên quan để hoàn tất phương án phát hành, đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung toàn bộ số cổ phiếu mới phát hành theo phương án nêu trên tại VSD và HNX nhằm đảm bảo lợi ích cho cổ đông và Công ty.
- Thực hiện các thủ tục pháp lý liên quan để tăng vốn và sửa đổi điều lệ Công ty về phần vốn điều lệ căn cứ vào kết quả việc phát hành nêu trên.
- Thực hiện các thủ tục theo quy định của pháp luật để điều chỉnh giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh theo kết quả của đợt phát hành nêu trên.
- Các công việc khác liên quan đến việc phát hành.

8. Thông qua nâng tỷ lệ sở hữu tối đa của nhà đầu tư nước ngoài.

- Nới room – nâng tỷ lệ sở hữu tối đa của nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty Cổ phần Nông nghiệp Công nghệ cao Trung An từ 0% lên 49%.
- Chấp thuận cho nhà đầu tư nước ngoài mua cổ phiếu theo giới hạn tỷ lệ sở hữu tối đa của nhà đầu tư nước ngoài.
- Ủy quyền và giao cho HĐQT, Tổng giám đốc tổ chức thực hiện các thủ tục liên quan để nâng tỷ lệ sở hữu tối đa của cổ đông nước ngoài tại Công ty Cổ phần Nông nghiệp Công nghệ cao Trung An từ 0% lên 49%.

9. Thông qua đầu tư mua bán, sáp nhập các doanh nghiệp có tiềm năng về ngành nông lâm ngư nghiệp hoặc ngành y tế và huy động vốn thực hiện.

- Đầu tư mua lại & sáp nhập (M&A) các doanh nghiệp và dự án có tiềm năng về ngành nông lâm ngư nghiệp hoặc ngành y tế; huy động vốn thực hiện với số vốn khoảng 500 tỷ đồng.

- Địa điểm thực hiện dự án: là khu vực phía nam (miền đông/tây nam bộ).
- Mục tiêu: phát huy - tận dụng lợi thế về vốn, kinh nghiệm sản xuất – thương hiệu - uy tín của doanh nghiệp để triển khai hiệu quả những dự án có tiềm năng nhưng chưa được khai thác tốt. Đa dạng hóa ngành nghề với những mảng hoạt động gắn gũi với năng lực cốt lõi của doanh nghiệp. Chọn lọc đầu tư vào những dự án phù hợp nhu cầu xã hội và xu thế phát triển của Việt nam và thế giới trong giai đoạn sắp tới.
- Ủy quyền và giao cho HĐQT, Tổng giám đốc tổ chức tìm kiếm đối tác, thực hiện các thủ tục liên quan để đầu tư mua bán, sáp nhập các doanh nghiệp có tiềm năng về ngành nông lâm ngư nghiệp hoặc ngành y tế và huy động vốn thực hiện.

10. Thông qua miễn nhiệm và bầu thay thế thành viên Ban kiểm soát. (Theo tờ trình đính kèm)

11. Thông qua mức thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022.

Để chủ động trong việc lập chi phí cho các kỳ sản xuất kinh doanh và chủ động chi trả các khoản chi phí liên quan đến người lao động, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát đề nghị mức thù lao chi trả như sau:

- Thù lao Chủ tịch HĐQT	1 người	5.000.000 đ/tháng	60.000.000 đ/năm
- Thù lao thành viên HĐQT	5 người	15.000.000 đ/tháng	180.000.000 đ/năm
- Thù lao Trưởng BKS	1 người	3.000.000 đ/tháng	36.000.000 đ/năm
- Thù lao thành viên BKS	2 người	2.000.000 đ/tháng	48.000.000 đ/năm

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS
- Ban Tổng Giám Đốc;
- Cổ đông;
- Lưu VT



Số: 01/2022/TAR/TTr-HĐQT

Cần Thơ, ngày 06 tháng 06 năm 2022

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

V/v: Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021, kế hoạch kinh doanh năm 2022

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thực thi;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Nông nghiệp Công nghệ cao Trung An đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 của Công ty Cổ phần Nông nghiệp Công nghệ cao Trung An đã được kiểm toán.

Hội đồng quản trị Công ty trình Đại hội đồng cổ đông thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 như sau:

1. Kết quả kinh doanh năm 2021:

Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện 2021	Tỷ lệ
Doanh thu	Đồng	3.120.240.775.647	89,1%
Lợi nhuận sau thuế	Đồng	96.733.287.483	92,1%
Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu	%	3,1%	103,3%
Lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	%	20,9%	174,5%
Tỷ lệ cổ tức	%	10%	100%

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022:

Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch 2022	Ghi chú
Doanh thu	Đồng	3.500.000.000.000	-
Lợi nhuận sau thuế	Đồng	110.000.000.000	-
Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu	%	3,1%	-
Lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	%	14,0%	-
Tỷ lệ cổ tức	%	10%	-

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu: VT.



TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

V/v: Thông qua kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021 và kế hoạch năm 2022

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi bổ sung, văn bản hướng dẫn thi hành tại từng thời điểm;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Nông nghiệp Công nghệ cao Trung An đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua
- Căn cứ vào báo cáo số 03/2022/BC-DHĐCĐ/TAR "Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022"

Ban kiểm soát Công ty trình Đại hội đồng cổ đông thông qua kết quả hoạt động của Ban kiểm soát 2021 và kế hoạch 2022

1. Kết quả kinh doanh năm 2021:

Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện 2021	Tỷ lệ
Doanh thu	Đồng	3.120.240.775.647	89,1%
Lợi nhuận sau thuế	Đồng	96.733.287.483	92,1%
Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu	%	3,1%	103,3%
Lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	%	20,9%	174,5%
Tỷ lệ cổ tức	%	10%	100%

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022:

Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch 2022	Ghi chú
Doanh thu	Đồng	3.500.000.000.000	-
Lợi nhuận sau thuế	Đồng	110.000.000.000	-
Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu	%	3,1%	-
Lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	%	14,0%	-
Tỷ lệ cổ tức	%	10%	-

3. Phương hướng hoạt động năm 2022 (như Mục II.1 trong báo cáo 03/2022/BC-DHĐCĐ/TAR ngày 06/06/2022)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên

- Lưu: VT.



Số: 04/2022/TAR/TTr-HĐQT

Cần Thơ, ngày 06 tháng 06 năm 2022

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
V/v: Thông qua báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thực thi;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Nông nghiệp Công nghệ cao Trung An đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua
- Căn cứ vào báo cáo kiểm toán số 38/BCKT/TC ngày 24/02/2022 và báo cáo kiểm toán số 126/BCKT/TC ngày 28/03/2022 của Công ty TNHH Dịch Vụ Tư Vấn Tài Chính Kế Toán và Kiểm Toán Nam Việt.

Hội đồng quản trị Công ty trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán, cụ thể:

◆ Trên báo cáo tài chính riêng:

- Tài sản ngắn hạn:	1.225.193.960.559 đồng
- Tài sản dài hạn:	508.662.359.535 đồng
- Tổng tài sản:	1.733.856.320.094 đồng
- Nợ phải trả	1.243.223.075.455 đồng
- Vốn chủ sở hữu:	490.633.244.639 đồng
- Tổng nguồn vốn:	1.733.856.320.094 đồng
- Doanh thu thuần:	2.570.792.360.647 đồng
- Lợi nhuận trước thuế:	24.447.059.821 đồng
- Chi phí thuế TNDN:	12.239.646.635 đồng
- Lợi nhuận sau thuế:	12.207.413.186 đồng
- Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh:	(382.695.764.552) đồng
- Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư:	(21.263.323.761) đồng
- Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính:	471.208.158.222 đồng
- Lưu chuyển tiền thuần từ trong năm:	67.249.069.909 đồng

◆ Trên báo cáo tài chính hợp nhất:

- Tài sản ngắn hạn:	1.411.198.529.282 đồng
- Tài sản dài hạn:	589.631.498.035 đồng
- Tổng tài sản:	2.000.830.027.317 đồng
- Nợ phải trả	1.316.315.215.539 đồng
- Vốn chủ sở hữu:	684.514.811.778 đồng
- Tổng nguồn vốn:	2.000.830.027.317 đồng
- Doanh thu thuần:	3.120.240.775.647 đồng
- Lợi nhuận trước thuế:	108.972.934.118 đồng
- Chi phí thuế TNDN:	12.239.646.635 đồng
- Lợi nhuận sau thuế:	96.733.287.483 đồng
- Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh:	(400.558.463.099) đồng



**CÔNG TY CP NÔNG NGHIỆP
CÔNG NGHỆ CAO TRUNG AN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 05/2022/TAR/TTr-HĐQT

Cần Thơ, ngày 06 tháng 06 năm 2022

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
V/v lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2022

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thực thi;
- Căn cứ Nghị định 71/2017/NĐ-CP và Thông tư 95/2017 TT-BTC hướng dẫn quản trị Công ty đại chúng;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Nông nghiệp Công nghệ cao Trung An đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Thực hiện các trách nhiệm được quy định tại Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật có liên quan, đồng thời đảm bảo chủ động cho việc lựa chọn đơn vị kiểm toán phù hợp, đáp ứng yêu cầu của Công ty về thời gian thực hiện và chất lượng dịch vụ, Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một Công ty kiểm toán có tên trong danh sách các Công ty kiểm toán độc lập đủ điều kiện kiểm toán các Công ty có lợi ích công chúng và được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán các Công ty niêm yết để tiến hành kiểm toán soát xét báo cáo tài chính bán niên, báo cáo tài chính niên độ năm 2022 và soát xét các báo cáo tài chính quý (nếu cần thiết theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu: VT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Số: 06/2022/TAR/TTr-HĐQT

Cần Thơ, ngày 06 tháng 06 năm 2022

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

V/v: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận 2021

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi bổ sung, văn bản hướng dẫn thi hành tại từng thời điểm;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Nông nghiệp Công nghệ cao Trung An đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Căn cứ vào báo cáo tài chính riêng 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt.

Để đảm bảo quyền lợi cho các cổ đông, tạo điều kiện tích lũy tái mở rộng hoạt động sản xuất của Công ty trong những năm tiếp theo. Hội đồng quản trị Công ty xây dựng phương án sử dụng lợi nhuận năm 2021 theo Báo cáo tài chính hợp nhất như sau:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính: đồng	Giá trị
- Lợi nhuận sau thuế cuối năm 2020 còn lại		97.269.256.581
- Lợi nhuận sau thuế đạt được trong năm 2021		88.692.165.977
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến 31/12/2021		185.961.422.558
- Thù lao HĐQT và Ban kiểm soát		324.000.000
- Trích lập các quỹ:		-
- Chia cổ tức: 10% VDL		-
- Trả cổ tức bằng tiền: 0%/VDL		-
- Trả cổ tức bằng cổ phiếu: 10%/VDL		71.199.933.000
- Lợi nhuận còn lại sau khi phân phối		114.437.489.558

Công ty đang trong giai đoạn tập trung đầu tư phát triển cánh đồng mẫu lớn hữu cơ tại Hòn Đất, Kiên Giang. Công ty đề xuất không trích các quỹ.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 chấp thuận thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu VT.



**TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

V/v: Phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2021

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Nông nghiệp Công nghệ cao Trung An.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Nông nghiệp Công nghệ cao Trung An kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2021 như sau:

1. Mục đích phát hành

Tăng vốn điều lệ Công ty bằng hình thức phát hành cổ phiếu để trả cổ tức.

2. Phương án phát hành cổ phiếu

- Tên cổ phiếu: Công ty Cổ phần Nông nghiệp Công nghệ cao Trung An
- Loại cổ phần phát hành: Cổ phần phổ thông
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng
- Tỷ lệ trả cổ tức bằng cổ phiếu: 10:1 (cổ đông sở hữu 10 cổ phiếu sẽ nhận được 01 cổ phiếu)
- Số lượng phát hành dự kiến: 7.119.993 cổ phiếu
- Giá phát hành dự kiến: 10.000 đ/cổ phiếu
- Tổng giá trị phát hành dự kiến: 71.199.930.000 đồng
- Xử lý cổ phiếu lẻ: Số lượng cổ phiếu phát hành sẽ làm tròn xuống hàng đơn vị, phần số lẻ thập phân (nếu có) phát sinh sẽ được hủy bỏ

*Ví dụ: Vào ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện phát hành thêm cổ phiếu để chi trả cổ tức, cổ đông Nguyễn Văn A hiện đang sở hữu 311 cổ phần. Khi đó, cổ đông A sẽ được nhận thêm tương ứng là $311 * 10\% = 31,1$ cổ phần. Theo phương án xử lý cổ phần lẻ, số lượng cổ phần của cổ đông A được nhận sau khi làm tròn xuống hàng đơn vị là 31 cổ phần. Số cổ phiếu lẻ 0,1 cổ phần hàng thập phân sẽ bị hủy.*



- Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông Công ty vào thời điểm chốt danh sách cổ đông hưởng quyền.
- Nguồn phát hành: Từ nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối theo Báo cáo tài chính riêng năm 2021 đã được kiểm toán của Công ty Cổ phần Nông nghiệp Công nghệ cao Trung An.
- Giá trị chênh lệch dương giữa tổng số tiền dự kiến dùng để phát hành cổ phiếu trả cổ tức (tính theo mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần) so với tổng giá trị số cổ phiếu thực tế phân phối cho các cổ đông hiện hữu (tính theo mệnh giá 10.000 đồng/cổ phiếu) sẽ được giữ lại tại nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối của Công ty.

3. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định các vấn đề liên quan đến đợt phát hành cổ phiếu để chi trả cổ tức kể cả các nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, bao gồm:

- Lựa chọn thời điểm phát hành, xây dựng và hoàn thiện hồ sơ phát hành cổ phiếu chi trả cổ tức nộp cho cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Sửa đổi các nội dung phương án phát hành cổ phiếu chi trả cổ tức năm 2021, trừ nội dung tỷ lệ phát hành (10:1) theo yêu cầu của Cơ quan nhà nước có thẩm quyền phục vụ mục đích phát hành cổ phiếu chi trả cổ tức năm 2021 (tỷ lệ chi trả 10%);
- Lựa chọn thời gian phù hợp để chốt ngày thực hiện quyền và các mốc thời gian khác liên quan đến việc chi trả cổ tức theo đúng quy định của pháp luật;
- Thực hiện đăng ký bổ sung và lưu ký tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam, niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội đối với toàn bộ số lượng cổ phần phổ thông được phát hành theo phương án đã được Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị Công ty thông qua.
- Thực hiện bổ sung, sửa đổi các điều khoản có liên quan trong Điều lệ của Công ty sau khi kết thúc đợt phát hành;
- Thực hiện các thủ tục đăng ký kinh doanh với Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Cần Thơ sau khi hoàn tất đợt phát hành.
- Các công việc khác có liên quan.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu: VT.



**TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

V/v: nâng tỷ lệ sở hữu tối đa của nhà đầu tư nước ngoài

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Nông nghiệp Công nghệ cao Trung An.

Hiện nay, tỷ lệ sở hữu tối đa của nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty Cổ phần Nông nghiệp Công nghệ cao Trung An là 0%. Trên cơ sở định hướng phát triển của Công ty trong thời gian tới, để tận dụng tốt nguồn vốn, kinh nghiệm, năng lực quản trị, mạng lưới của khối ngoại hỗ trợ các hoạt động sản xuất kinh doanh, hướng đến mô hình quản trị hiện đại, thị trường thế giới, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Nông nghiệp Công nghệ cao Trung An kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc nói room ngoại với các nội dung như sau:

1. Nói room – nâng tỷ lệ sở hữu tối đa của nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty Cổ phần Nông nghiệp Công nghệ cao Trung An từ 0% lên 49%.
2. Chấp thuận cho nhà đầu tư nước ngoài mua cổ phiếu theo giới hạn tỷ lệ sở hữu tối đa của nhà đầu tư nước ngoài.
3. Ủy quyền và giao cho HĐQT, Tổng giám đốc tổ chức thực hiện các thủ tục liên quan để nâng tỷ lệ sở hữu tối đa của cổ đông nước ngoài tại Công ty Cổ phần Nông nghiệp Công nghệ cao Trung An từ 0% lên 49%.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



LIỆNH TUYẾT

**TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

V/v: đầu tư mua bán, sáp nhập các doanh nghiệp có tiềm năng về ngành nông lâm ngư nghiệp hoặc ngành y tế và huy động vốn thực hiện

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Nông nghiệp Công nghệ cao Trung An.

Trên cơ sở định hướng phát triển của Công ty trong thời gian tới, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Nông nghiệp Công nghệ cao Trung An kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc đầu tư mua bán, sáp nhập các doanh nghiệp có tiềm năng và huy động vốn thực hiện với các nội dung như sau:

1. Đầu tư mua lại & sáp nhập (M&A) các doanh nghiệp và dự án có tiềm năng về ngành nông lâm ngư nghiệp hoặc ngành y tế; huy động vốn thực hiện với số vốn khoảng 500 tỷ đồng.

Địa điểm thực hiện dự án: là khu vực phía nam (miền đông/tây nam bộ).

Mục tiêu: phát huy - tận dụng lợi thế về vốn, kinh nghiệm sản xuất - thương hiệu - uy tín của doanh nghiệp để triển khai hiệu quả những dự án có tiềm năng nhưng chưa được khai thác tốt. Đa dạng hóa ngành nghề với những mảng hoạt động gắn gũi với năng lực cốt lõi của doanh nghiệp. Chọn lọc đầu tư vào những dự án phù hợp nhu cầu xã hội và xu thế phát triển của Việt nam và thế giới trong giai đoạn sắp tới.

2. Ủy quyền và giao cho HDQT, Tổng giám đốc tổ chức tìm kiếm đối tác, thực hiện các thủ tục liên quan để đầu tư mua bán, sáp nhập các doanh nghiệp có tiềm năng về ngành nông lâm ngư nghiệp hoặc ngành y tế và huy động vốn thực hiện.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu: VT.



Số: 10/2022/TAR/TTr-HĐQT

Cần Thơ, ngày 06 tháng 06 năm 2022

**TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

V/v: miễn nhiệm và bầu thay thế thành viên Ban kiểm soát

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Nông nghiệp Công nghệ cao Trung An.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Nông nghiệp Công nghệ cao Trung An kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung sau:

1. Miễn nhiệm chức vụ thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Nông nghiệp Công nghệ cao Trung An đối với bà Phạm Trần Thùy An theo thư từ nhiệm kể từ ngày 01/06/2022 (thư từ nhiệm đính kèm).
2. Bầu thay thế 01 thành viên Ban kiểm soát.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



LÊ THU TUYẾT

**TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

V/v: Trả thù lao cho HĐQT, BKS năm 2021 và thù lao cho HĐQT, BKS năm 2022

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi bổ sung, văn bản hướng dẫn thi hành tại từng thời điểm.
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Nông nghiệp Công nghệ cao Trung An đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Nông nghiệp Công nghệ cao Trung An báo cáo tình hình trả thù lao cho Hội đồng quản trị năm 2021 và kế hoạch chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022 như sau:

1. Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2021

Căn cứ vào nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 và tình hình thực hiện kế hoạch đặt ra trong năm 2021, đề nghị trả mức thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát như sau:

STT	Nội dung	Số tiền/tháng	Tổng năm 2021
1	Thù lao Chủ tịch HĐQT	5.000.000	60.000.000
2	Thù lao thành viên HĐQT (05 người)	15.000.000	180.000.000
3	Thù lao Trưởng BKS	3.000.000	36.000.000
4	Thù lao thành viên BKS (02 người)	4.000.000	48.000.000
	Tổng cộng	27.000.000	324.000.000

2. Kế hoạch chi trả thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022

Để thuận lợi cho công tác lập kế hoạch và quản lý chi phí, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội cổ đông phê duyệt mức thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022 như sau:

- Tổng mức thù lao năm 2022: Mức thù lao năm 2022 của từng vị trí được trả bằng với mức thù lao năm 2021, trong trường hợp kết quả kinh doanh vượt kế hoạch kinh doanh đề ra sẽ được tăng thêm 15% tổng mức thù lao được hưởng.

- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị thực hiện các việc liên quan đến thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát như sau:



+ Quyết định mức phân chia thù lao cho từng thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;

+ Đại diện Công ty ký Hợp đồng lao động, hợp đồng dịch vụ (nếu cần thiết) đối với các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.

- Các khoản lợi ích cũng như chi phí đã thanh toán cho các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát sẽ được công bố trong báo cáo tài chính thường niên theo quy định của pháp luật Việt Nam và Điều lệ Công ty Cổ phần Nông nghiệp Công nghệ cao Trung An.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên

- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



LÊ THỊ TUYẾT





**CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG NGHIỆP
CÔNG NGHỆ CAO TRUNG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 01/2022/BB-ĐHĐCD/TAR

Cần Thơ, ngày 27 tháng 06 năm 2022

DỰ THẢO

**BIÊN BẢN KỶ HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG NGHIỆP CÔNG NGHỆ CAO TRUNG AN**

Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Nông nghiệp Công nghệ cao Trung An
Trụ sở chính: 649A Quốc lộ 91, Khu vực Qui Thạnh 1, Phường Trung Kiên, Quận Thốt Nốt, TP. Cần Thơ

Hôm nay, ngày 27 tháng 06 năm 2022, vào hồi 9h00 tại Công ty Cổ phần Nông nghiệp Công nghệ cao Trung An, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Nông nghiệp Công nghệ cao Trung An được tiến hành với các nội dung sau:

I. PHẦN 1: KHAI MẠC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

1. Thành phần tham dự Đại hội

Cổ đông và đại diện cổ đông

Tổng số cổ đông và đại diện cổ đông được quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 là 10.193 cổ đông, sở hữu và đại diện cho tổng số 71.199.933 (Bảy mươi một triệu, một trăm chín mươi chín nghìn, chín trăm ba mươi ba) cổ phần, tương đương với 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Đại hội đã nghe Bà **Võ Thị Ngọc Mai** - Trưởng ban Kiểm tra tư cách cổ đông công bố kết quả kiểm tra tư cách cổ đông và đại diện cổ đông dự họp như sau:

Tổng số cổ phần sở hữu hoặc đại diện thực tế dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 là cổ phần, tương đương% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty Cổ phần Nông nghiệp Công nghệ cao Trung An.

Theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Nông nghiệp Công nghệ cao Trung An đã hội đủ các điều kiện để tiến hành. Các cổ đông và đại diện cổ đông dự họp có quyền biểu quyết theo số cổ phần mà họ sở hữu hoặc đại diện.

2. Khai mạc Đại hội

Đại hội đã tiến hành các thủ tục:

- Tuyên bố lý do tổ chức Đại hội, giới thiệu thành phần tham dự Đại hội;
- Giới thiệu Đoàn Chủ tịch, Ban thư ký và đề xuất Ban kiểm phiếu để Đại hội lựa chọn. Đại hội đã thống nhất nhất trí thông qua.

2.1. Chủ tọa và bộ phận giúp việc Chủ tịch

Đại hội đã thông qua Đoàn Chủ tọa gồm 03 người:

Ông Phạm Thái Bình	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Chủ tọa Đại hội
Bà Phạm Lê Khánh Hân	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc Thành viên Đoàn Chủ tịch
Ông	Thành viên Đoàn Chủ tịch

2.2. Ban thư ký Đại hội

Đại hội đã thông qua Ban Thư ký gồm 02 người:

Ông Phạm Trần Thanh Tân	Trưởng Ban Thư ký
Bà Thị Sửu	Thành viên Ban thư ký

2.3. Ban kiểm phiếu

Đại hội đã thông qua Ban kiểm phiếu gồm 02 người:

Bà Trần Phan Nguyệt Anh	Trưởng ban
Ông Phạm Tam Tiến	Thành viên

3. Chương trình và Quy chế Đại hội

Đại hội đã nghe Ông thay mặt Đoàn Chủ tịch đọc Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, quy chế làm việc và nguyên tắc biểu quyết của Đại hội.

Đại hội đã nhất trí thông qua nội dung Chương trình Đại hội và các văn bản quy chế nêu trên.

II. PHẦN 2: CÁC NỘI DUNG ĐƯỢC TRÌNH BÀY TRONG ĐẠI HỘI

1. Ông **Phạm Thái Bình** - Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị - Chủ tọa Đại hội đọc:

- Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2021 và kế hoạch năm 2022;
- Báo cáo hoạt động của Ban Tổng Giám đốc năm 2021 và kế hoạch năm 2022;
- Báo cáo phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ tăng vốn điều lệ theo nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021;
- Báo cáo tóm tắt các vấn đề cần thông qua tại Đại hội cổ đông thường niên 2022;

2. Bà **Võ Thị Ngọc Mai** – Thành viên ban kiểm soát đọc:

- Báo cáo hoạt động Ban kiểm soát năm 2021 và kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022.

3. Bà **Phạm Lê Khánh Hân** - Thành viên Đoàn Chủ tịch đọc:

- Tờ trình thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021; kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022.
- Tờ trình thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2021;
- Tờ trình thông qua kết quả của Hội đồng quản trị năm 2021; kế hoạch 2022
- Tờ trình thông qua kết quả của Ban kiểm soát năm 2021; kế hoạch 2022

4. Ông - Thành viên Đoàn Chủ tịch đọc:

- Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022;
- Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2021;
- Tờ trình phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức 2021;
- Tờ trình về nâng tỷ lệ sở hữu tối đa của nhà đầu tư nước ngoài;
- Tờ trình về đầu tư mua bán, sáp nhập các doanh nghiệp có tiềm năng về ngành nông lâm ngư nghiệp hoặc ngành y tế và huy động vốn thực hiện;
- Tờ trình về miễn nhiệm và bầu bổ sung thay thế thành viên Ban kiểm soát;
- Tờ trình mức thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát 2022.

III. PHẦN 3: THẢO LUẬN CỦA CỔ ĐÔNG TẠI ĐẠI HỘI

Đại hội tiến hành thảo luận và đóng góp ý kiến tích cực vào sự phát triển chung của Công ty.

IV. PHẦN 4: ĐẠI HỘI TIẾN HÀNH BIỂU QUYẾT VÀ KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI NHƯ SAU:

Vấn đề 1: Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Tổng Giám đốc năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022.

Biểu quyết	Số cổ phần có quyền biểu quyết	Tỷ lệ trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp (%)
Tán thành	65.503.938	92%
Không tán thành	0	0%
Không có ý kiến	5.695.995	8%

Vấn đề 2: Thông qua kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021, kế hoạch 2022

Biểu quyết	Số cổ phần có quyền biểu quyết	Tỷ lệ trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp (%)
Tán thành	65.503.938	92%
Không tán thành	0	0%
Không có ý kiến	5.695.995	8%

Vấn đề 3: Thông qua kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021, kế hoạch 2022

Biểu quyết	Số cổ phần có quyền biểu quyết	Tỷ lệ trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp (%)
Tán thành	65.503.938	92%
Không tán thành	0	0%
Không có ý kiến	5.695.995	8%

Vấn đề 4: Thông qua Báo cáo tài chính riêng, báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 đã được kiểm toán

Biểu quyết	Số cổ phần có quyền biểu quyết	Tỷ lệ trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp (%)
Tán thành	65.503.938	92%
Không tán thành	0	0%
Không có ý kiến	5.695.995	8%

Vấn đề 5: Thông qua tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022

Biểu quyết	Số cổ phần có quyền biểu quyết	Tỷ lệ trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp (%)
Tán thành	65.503.938	92%
Không tán thành	0	0%
Không có ý kiến	5.695.995	8%

Vấn đề 6: Thông qua tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận năm 2021.

Biểu quyết	Số cổ phần có quyền biểu quyết	Tỷ lệ trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp (%)
Tán thành	65.503.938	92%
Không tán thành	0	0%
Không có ý kiến	5.695.995	8%

Vấn đề 7: Thông qua tờ trình về phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2021 từ nguồn vốn chủ sở hữu.

Biểu quyết	Số cổ phần có quyền biểu quyết	Tỷ lệ trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp (%)
Tán thành	71.199.933	100%
Không tán thành	0	0%
Không có ý kiến	0	0%

Vấn đề 8: Thông qua tờ trình về nâng tỷ lệ sở hữu tối đa của nhà đầu tư nước ngoài.

Biểu quyết	Số cổ phần có quyền biểu quyết	Tỷ lệ trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp (%)
Tán thành	65.503.938	92%
Không tán thành	5.695.995	8%
Không có ý kiến	0	0%

Vấn đề 9: Thông qua tờ trình về đầu tư mua bán, sáp nhập các doanh nghiệp có tiềm năng về ngành nông lâm ngư nghiệp hoặc ngành y tế và huy động vốn thực hiện.

Biểu quyết	Số cổ phần có quyền biểu quyết	Tỷ lệ trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp (%)
Tán thành	65.503.938	92%
Không tán thành	0	0%
Không có ý kiến	5.695.995	8%

Vấn đề 10: Thông qua tờ trình về miễn nhiệm và bầu thay thế thành viên Ban kiểm soát

Biểu quyết	Số cổ phần có quyền biểu quyết	Tỷ lệ trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp (%)
Tán thành	65.503.938	92%
Không tán thành	0	0%
Không có ý kiến	5.695.995	8%

Vấn đề 11: Thông qua tờ trình về phương án chi trả thù lao cho HĐQT năm 2021 và kế hoạch chi trả thù lao cho HĐQT, BKS năm 2022

Biểu quyết	Số cổ phần có quyền biểu quyết	Tỷ lệ trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp (%)
Tán thành	65.503.938	92%
Không tán thành	0	0%
Không có ý kiến	5.695.995	8%



V. PHẦN 5: CÁC THỦ TỤC KẾT THÚC ĐẠI HỘI

Ông **Phạm Trần Thanh Tân** - Thư ký Đại hội đọc Biên bản và dự thảo Nghị quyết Đại hội.

Đại hội nhất trí thông qua toàn văn Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

Chủ tọa Đại hội - Ông **Phạm Thái Bình** tuyên bố bế mạc Đại hội.

Biên bản này được lập lúc 12 giờ 30 phút ngày 27/06/2022 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Nông nghiệp Công nghệ cao Trung An.

THƯ KÝ

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI

PHẠM TRẦN THANH TÂN

PHẠM THÁI BÌNH

Lưu:

- VT, Hồ sơ Đại hội



CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG NGHIỆP
CÔNG NGHỆ CAO TRUNG AN

Số: 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ/TAR

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cần Thơ, ngày 27 tháng 06 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

DỰ THẢO

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2022 CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG NGHIỆP CÔNG NGHỆ CAO TRUNG AN

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2018 và Thông tư 95/2017/TT-BTC ngày 22/09/2018;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Nông nghiệp Công nghệ cao Trung An;
- Căn cứ Biên bản kiểm phiếu biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Nông nghiệp Công nghệ cao Trung An ngày 27/06/2022;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Nông nghiệp Công nghệ cao Trung An ngày 27/06/2022;

Đại hội đồng cổ đông đã nhất trí quyết nghị thông qua Nghị quyết của Đại hội với các nội dung chính như sau:

QUYẾT NGHỊ

- Điều 1:** Thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021, kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 (kèm theo báo cáo số **01/2022/BC-ĐHĐCĐ/TAR** và tờ trình số **01/2022/TAR/TTr-HĐQT**)
- Điều 2:** Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021 và kế hoạch năm 2022 (kèm theo Báo cáo số **02/2022/BC-ĐHĐCĐ/TAR** ngày 15/03/2021 và tờ trình số **02/2022/TAR/TTr-HĐQT**)
- Điều 3:** Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022 (kèm theo Báo cáo số **03/2022/BC-ĐHĐCĐ/TAR** và tờ trình số **03/2022/TAR/TTr-HĐQT**)
- Điều 4:** Thông qua Báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 đã được kiểm toán (kèm theo tờ trình số **04/2022/TAR/TTr-HĐQT**)
- Điều 5:** Thông qua tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính bán niên năm 2022, báo cáo tài chính năm 2022 (kèm theo tờ trình số **05/2022/TAR/TTr-HĐQT**)
- Điều 6:** Thông qua tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 (kèm theo tờ trình số **06/2022/TTr-HĐQT**)



Điều 7: Thông qua tờ trình về phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2021 (kèm theo tờ trình số **07/2022/TAR/TTr-HĐQT**)

Điều 8: Thông qua tờ trình về nâng tỷ lệ sở hữu tối đa của nhà đầu tư nước ngoài (kèm theo tờ trình số **08/2022/TAR/TTr-HĐQT**)

Điều 9: Thông qua tờ trình về đầu tư mua bán, sáp nhập các doanh nghiệp có tiềm năng về ngành nông lâm ngư nghiệp hoặc ngành y tế và huy động vốn thực hiện (kèm theo tờ trình số **09/2022/TTr-HĐQT**)

Điều 10: Thông qua tờ trình về miễn nhiệm và bầu thay thế thành viên Ban kiểm soát (kèm theo tờ trình số **10/2021/TTr-HĐQT**)

Điều 11: Thông qua tờ trình về phương án chi trả thù lao cho HĐQT năm 2021 và kế hoạch chi trả thù lao cho HĐQT, BKS năm 2022 (kèm theo tờ trình số **11/2022/TTr-HĐQT**)

Điều 12: Điều khoản thi hành.

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và có hiệu lực kể từ ngày 27/06/2022.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Nông nghiệp Công nghệ cao Trung An, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc và các phòng/ban đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Nghị quyết này, đảm bảo lợi ích của Cổ đông, Công ty và tuân thủ theo các quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Các cổ đông, Website;
- Các TV HĐQT, BGD, BKS;
- Lưu: VT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH**



LÊ THỊ TUYẾT